

Số: 42/2019/GELEX/TGD - CV

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2019

CÔNG BỐ THÔNG TIN
VỀ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13 nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2007; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2011;
- Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 của Chính phủ quy định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp
- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 38/2019/GELEX/HĐQT-NQ ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam.

Chúng tôi, Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam xin gửi Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội công bố thông tin trước đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp với thông tin tóm tắt như sau:

- Doanh nghiệp phát hành: Tổng Công Ty Cổ Phần Thiết Bị Điện Việt Nam
- Tên viết tắt: GELEX
- Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0100100512 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/12/2010
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 52, phố Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Số lượng trái phiếu dự kiến phát hành: không quá 1.500 trái phiếu
- Tổng giá trị trái phiếu dự kiến phát hành: không quá 1.500 tỷ đồng
- Kỳ hạn trái phiếu: 10 năm



Danh mục tài liệu đính kèm gồm:

- Bản công bố thông tin về phát hành trái phiếu theo phương thức riêng lẻ và các phụ lục đính kèm.

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung và tính chính xác của những thông tin trên đây.

Người đại diện theo pháp luật

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Tuấn



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM

(Giấy đăng ký kinh doanh số 0100100512 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp,
đăng ký lần đầu ngày 01/12/2010; đăng ký thay đổi lần 12 ngày 21/10/2019)

THÔNG TIN VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ

THÔNG TIN VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ
CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM
ĐƯỢC NÊU TRONG TÀI LIỆU NÀY VÀ CÁC TÀI LIỆU TRÁI
PHIẾU KHÁC NHÀ ĐẦU TƯ ĐƯỢC YÊU CẦU XEM XÉT KỸ
CẢ TẤT CẢ CÁC TÀI LIỆU CÓ LIÊN QUAN KHI RA QUYẾT
ĐỊNH ĐẦU TƯ



PHẦN 1

TÓM TẮT THÔNG TIN VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

1. Tên doanh nghiệp phát hành: Tổng Công ty cổ phần Thiết Bị Điện Việt Nam.
2. Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần.
3. Tổng số lượng trái phiếu phát hành: không vượt quá 1.500 (một nghìn năm trăm) Trái Phiếu.
4. Tổng giá trị phát hành: Không vượt quá 1.500 tỷ đồng Việt Nam (*Bằng chữ: một ngàn năm trăm tỉ đồng Việt Nam*).
5. Mục đích phát hành: Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu để cơ cấu lại khoản nợ và đầu tư vào dự án Điện mặt trời 50MW tại Ninh Thuận (đồng thời cũng sử dụng nguồn tiền này để thanh toán các chi phí phát sinh của đợt phát hành Trái Phiếu)
6. Điều kiện, điều khoản của trái phiếu:
 - a) Kỳ hạn trái phiếu: 10 (mười) năm kể từ Ngày Phát Hành.
 - b) Mệnh giá: 1.000.000.000 đồng/trái phiếu (Một tỷ đồng một trái phiếu).
 - c) Loại hình trái phiếu: Trái phiếu doanh nghiệp, không chuyển đổi, có bảo đảm bằng tài sản, không kèm chứng quyền.
 - d) Hình thức trái phiếu: Bút toán ghi sổ.
 - e) Lãi suất danh nghĩa dự kiến: Không vượt quá 12%/năm
7. Mua lại trái phiếu trước hạn:
 - Trái Phiếu sẽ không được mua lại trước hạn trừ một số trường hợp cụ thể sau khi xảy ra Sự kiện vi phạm trên cơ sở tuân theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu.
8. Ngày phát hành dự kiến: Quý 4 năm 2019
9. Giao dịch trái phiếu:
 - Tại bất kỳ thời điểm nào, Trái Phiếu chỉ được giao dịch trong phạm vi dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trừ trường hợp theo quyết định của Tòa án hoặc thừa kế theo quy định pháp luật.
10. Các đối tác liên quan:
 - Tổ chức tư vấn luật,
 - Công ty Luật TNHH Quốc tế Việt Nam (VILAF – Hồng Đức)
 - Tầng 6, Toà nhà HCO, 44B Lý Thường Kiệt, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
 - Điện thoại: (84-24) 3934 8530 Fax: (84-24) 3934 8531
 - Đại lý phát hành:
 - Ngân hàng TNHH MTV Standard Charter (Việt Nam)

- Địa chỉ: P1810-1815, Keangnam Hanoi Landmark, E6 Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Điện thoại: (84 24) 3936 8000 Fax: (84 24) 3837 8356
- Đại Lý Đăng Ký, Lưu Ký, Thanh Toán Và Quản Lý Chuyên Nhượng:
 - Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
 - Địa chỉ: Tầng 5&6, Tòa nhà AB, 76 Lê Lai, Quận 1, TP.HCM
 - Điện thoại: +84-28 3823 3299, +84-28 3829 3826 Fax. +84-28 3823 3301
- Đại diện chủ sở hữu Trái Phiếu:
 - Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
 - Địa chỉ: Tầng 5&6, Tòa nhà AB, 76 Lê Lai, Quận 1, TP.HCM
 - Điện thoại: +84-28 3823 3299, +84-28 3829 3826 Fax. +84-28 3823 3301
- Tổ Chức bảo lãnh:
 - Credit Guarantee And Investment Facility
 - Địa chỉ: Asian Development Bank Building, 6 ADB Avenue, Mandaluyong City, 1550 Metro Manila, Philippines

PHẦN 2

THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

- Doanh nghiệp phát hành: Tổng Công ty cổ phần Thiết Bị Điện Việt Nam
- Ông: Nguyễn Văn Tuấn. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
- Ông: Phạm Tuấn Anh. Chức vụ: Kế toán trưởng.
- Ông: Võ Anh Linh. Chức vụ: Trưởng ban kiểm toán nội bộ

Chúng tôi cam kết rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, phù hợp với thực tế hoặc đã được điều tra, thu thập một cách hợp lý.

II. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:

Năm 1995	Tổng Công ty Thiết bị kỹ thuật điện (nay là Tổng Công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam) được thành lập theo Quyết định số 1120/QĐ-TCCBĐT ngày 27/10/1995 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng (nay là Bộ Công Thương). Tại thời điểm quyết định thành lập, Tổng Công ty có 10 đơn vị thành viên hạch toán độc lập và 03 liên doanh nước ngoài trực thuộc các công ty thành viên.
----------	--

Năm 2006	Ngày 31 tháng 5 năm 2006, Tổng Công ty Thiết bị kỹ thuật điện chuyển sang tổ chức và hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con theo quyết định số 127/2006/QĐ-Ttg của Thủ tướng Chính Phủ. Trong đó, Tổng Công ty được hình thành trên cơ sở tổ chức lại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thiết bị đo điện và văn phòng Tổng Công ty Thiết bị kỹ thuật điện.
Năm 2010	Thực hiện phương án cổ phần hóa đã được Chính phủ phê duyệt, ngày 27 tháng 09 năm 2010, Tổng Công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam tổ chức bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với giá đấu thành công bình quân là 10.502 đồng/cổ phần. Ngày 01 tháng 12 năm 2010, Tổng Công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam chính thức được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100100512 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp với vốn điều lệ là 1.400.000.000.000 đồng (Một ngàn bốn trăm tỷ đồng chẵn).
Năm 2015	Tăng vốn điều lệ từ 1.400 tỷ đồng lên 1.550 tỷ đồng cho cổ đông chiến lược là Công ty cổ phần Chứng khoán Bản Việt, ngày phát hành cổ phần: 06/08/2015. Tháng 10/2015, cổ phiếu của Tổng Công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam chính thức đăng ký giao dịch trên Sàn giao dịch Chứng khoán UPCOM – Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Ngày 25/12/2015, Bộ Công thương thoái toàn bộ 100% vốn đầu tư tại Tổng Công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam.
Năm 2016	Tái cấu trúc Tổng công ty theo mô hình công ty holding, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh sang lĩnh vực hạ tầng (bao gồm nguồn phát điện, sản xuất và kinh doanh nước sạch, logistics, bất động sản)

2. Cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp:

- Tổng Công ty cổ phần Thiết Bị Điện Việt Nam được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp đã được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014. Các hoạt động của Công ty tuân thủ theo đúng Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Tổng Công ty cổ phần Thiết Bị Điện Việt Nam thuộc loại hình công ty cổ phần, được tổ chức và quản lý theo cơ cấu Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty.
- Cơ quan quyết định cao nhất của Công ty là Đại hội đồng cổ đông của Tổng Công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam; chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý hoạt động của Công ty là Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc.

2.1 Mô hình hoạt động:

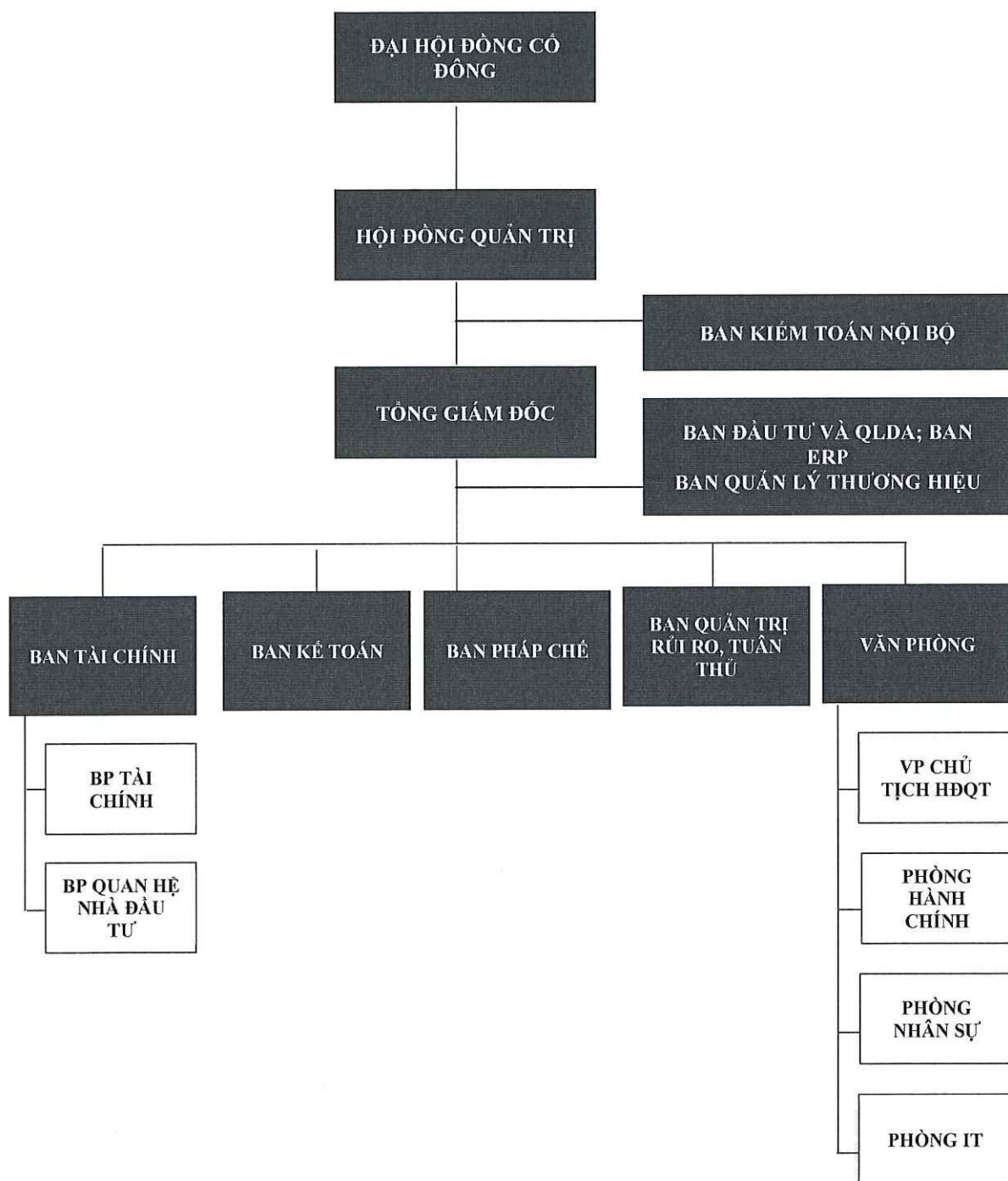
Tổng Công ty cổ phần Thiết Bị Điện Việt Nam hoạt động theo mô hình công ty mẹ - con :

Các công ty con

TT	TÊN CÔNG TY	ĐỊA CHỈ	HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CHÍNH	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)	TỶ LỆ BIỂU QUYẾT (%)
1	Công ty TNHH Thiết Bị Điện GELEX	52 phố Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam	Kinh doanh sản phẩm trong lĩnh vực thiết bị điện bao gồm Dây, cáp điện, máy biến thế, thiết bị đo điện và động cơ điện các loại.	100	100
2	Công ty TNHH MTV Năng Lượng GELEX	52 phố Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam	Đầu tư kinh doanh các lĩnh vực liên quan đến điện, nước...	100	100
3	Công ty TNHH MTV GELEX Logistics	70-72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh doanh các lĩnh vực liên quan đến vận tải, kho bãi...	100	100
4	Công ty TNHH MTV GELEX Land	52 phố Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam	Đầu tư, kinh doanh bất động sản	100	100

2.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:

Cơ cấu bộ máy quản lý của Tổng Công ty



Nhằm đáp ứng nhu cầu kinh doanh và quản lý của một tập đoàn, đồng thời tuân thủ đúng các quy định đối với quản trị công ty đại chúng, cơ cấu tổ chức quản lý của GELEX được xây dựng bao gồm một số bộ phận chính như sau:

- Đại hội đồng cổ đông
 - + Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của GELEX, có quyền quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Pháp luật và Điều lệ GELEX quy định.

- Hội đồng quản trị
 - + Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của GELEX, có toàn quyền nhân danh GELEX để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của GELEX, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Ban Tổng Giám đốc
 - + Ban Tổng Giám đốc là cơ quan điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của GELEX, chịu sự giám sát của Hội đồng Quản trị, chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật, người điều hành cao nhất và chịu trách nhiệm chung về mọi mặt hoạt động của Tổng Công ty, trực tiếp theo dõi, chỉ đạo các mảng kinh doanh chính của Tổng Công ty.

2.3 Thông tin về các thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng:

- Danh sách Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng của Tổng Công ty tại thời điểm lập Bản Công Bố Thông Tin này như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số CMND	Ghi chú
Hội đồng quản trị					
1	Nguyễn Văn Tuấn	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	06/03/1984	035084000878	
2	Nguyễn Trọng Tiểu	Phó Chủ tịch HĐQT	20/11/1959	010414290	
3	Đỗ Thị Phương Lan	Phó Chủ tịch HĐQT	03/10/1977	B6423898	
4	Nguyễn Hoa Cương	Thành viên HĐQT	17/03/1961	011796281	
5	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Thành viên HĐQT	18/12/1957	011667423	
6	Võ Anh Linh	Thành viên HĐQT	05/09/1980	013569589	
Ban Tổng Giám đốc					
1	Nguyễn Văn Tuấn	Tổng Giám đốc	06/03/1984	035084000878	
Kế toán trưởng					
1	Phạm Tuấn Anh	Kế toán trưởng	03/11/1976	001076013343	

- Sơ yếu lý lịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng:

Hội đồng quản trị

+ Ông Nguyễn Văn Tuấn – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	06/03/1984
CMND:	035084000878
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	BL 08-06 Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội.
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Luật Kinh Tế, Cử nhân Tài chính – Ngân hàng.
Chức vụ tại Công ty:	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không

+ Ông Nguyễn Trọng Tiếu – Phó Chủ tịch HĐQT

Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	20/11/1959
CMND:	001059011594
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 2 Công Đức, Hàng Mã, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư điện, Cử nhân kinh tế
Chức vụ tại Công ty:	Phó Chủ tịch HĐQT
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không có

+ Bà Đỗ Thị Phương Lan – Phó Chủ tịch HĐQT

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 03/10/1977

CMND: B6423898 Ngày cấp: 23/03/2012

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: 1402 Ruby 1, Saigon Pearl, 92 Nguyễn Hữu Cảnh, P.22, Q. Bình Thạnh, Tp.HCM

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Chức vụ hiện nay: Phó Chủ tịch Thành viên Hội đồng Quản trị

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

+ Ông Nguyễn Hoa Cương - Chủ tịch HĐQT, thành viên không điều hành

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 17/03/1961

CMND: 011796281 cấp ngày 06/06/2007 tại Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: 30 Trần Quốc Toản, Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chế tạo máy, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Chức vụ hiện nay • Thành viên HĐQT Tổng Công ty cổ phần Thiết Bị Điện Việt Nam

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

+ Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc – Thành viên HĐQT độc lập

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 18/12/1957

CMND: 011667423 cấp ngày 9/12/2004 tại Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Số 16 Thế Giao, Phường Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, HN

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Hoá VLXD, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

+ Ông Võ Anh Linh - Thành viên HĐQT

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 05/09/1980

CMND: 013569589, Ngày cấp 19/07/2012, nơi cấp: Công an Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Số nhà 24, ngõ 84, Chùa Láng, Đống Đa, Hà Nội

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán và CNTT, Thạc sỹ Tài chính ngân hàng

Chức vụ hiện nay: Thành viên Hội đồng Quản trị

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Ban Tổng Giám đốc

+ Ông Nguyễn Văn Tuấn – Tổng Giám đốc: (như trên)

Kế Toán trưởng

+ Ông Phạm Tuấn Anh – Kế toán trưởng

Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	03/11/1976
CMND:	001076013343
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 12, Ngõ 810, Đê La Thành, Hà Nội
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế Học Viện Tài Chính
Chức vụ tại Công ty:	Kế toán trưởng
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không có

3. Tóm tắt hoạt động kinh doanh chính và các dự án chủ đạo đã/đang triển khai

Hơn 20 năm hình thành và phát triển, Tổng Công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam với ngành

ngành kinh doanh ban đầu là sản xuất và phân phối thiết bị điện tiếp tục khẳng định vị thế số 1 trong ngành thiết bị điện Việt Nam. Năm 2016, Tổng Công ty đã thực hiện tái cấu trúc về cơ cấu tổ chức và mô hình hoạt động. Hiện tại, GELEX đang hoạt động dưới mô hình tập đoàn, đầu tư vốn vào các công ty con hoạt động trong các lĩnh vực sản xuất công nghiệp và hạ tầng

– Công nghiệp

Sản xuất và cung cấp thiết bị điện là lĩnh vực nền tảng và quan trọng của GELEX. Hệ thống GELEX hiện sản xuất và cung cấp bộ sản phẩm toàn diện trong lĩnh vực thiết bị điện, cụ thể, GELEX tập trung vào bốn nhóm sản phẩm chính sau:

- + Dây và cáp điện
- + Máy biến áp
- + Động cơ điện
- + Thiết bị đo điện

– Lĩnh vực hạ tầng

Kể từ năm 2016, GELEX mở rộng đầu tư sang lĩnh vực hạ tầng. Việc phát triển kinh doanh trong lĩnh vực hạ tầng. Các lĩnh vực trọng tâm trong mảng hạ tầng bao gồm:

- + Lĩnh vực hạ tầng tiện ích: Sản xuất điện năng trong đó chú trọng đến sản xuất điện từ năng lượng sạch, năng lượng tái tạo; Sản xuất và phân phối nước sạch
- + Lĩnh vực Logistic: GELEX bắt đầu tham gia vào lĩnh vực logistic vào năm 2016 với việc đầu tư vào Công ty CP Kho vận Miền Nam (SOTRANS). Hiện tại GELEX thông qua Công ty TNHH MTV Gelex Logistics (do GELEX sở hữu 100% vốn) đang nắm 54,78% cổ phần của SOTRANS. Các sản phẩm dịch vụ logistics bao gồm:
 - ✓ Dịch vụ kho bãi (gồm kho ngoại quan, kho chứa hàng)
 - ✓ Giao nhận và vận chuyển nội địa (gồm các dịch vụ như: Dịch vụ giao nhận; thủ tục hải quan; hàng công trình, hàng dự án; vận chuyển hàng xá, hàng rời; vận chuyển đường thủy nội địa; vận chuyển đường bộ nội địa; phân phối hàng hóa)
 - ✓ Vận chuyển hàng siêu trường siêu trọng
 - ✓ Vải tải đường thủy nội địa bằng sà lan
 - ✓ Vận chuyển quốc tế (gồm vận chuyển đường biển, vận chuyển hàng không, vận chuyển đa phương thức, dịch vụ gom hàng, vận chuyển xuyên biên giới)
 - ✓ Khai thác cảng
- + Lĩnh vực Bất động sản
Với các lợi thế về quỹ đất sẵn có của Tổng công ty và các đơn vị thành viên, GELEX đã tham gia vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản. Các dự án bất động sản đã hoàn thành và đang triển khai của GELEX bao gồm:
 - ✓ Dự án 52 Lê Đại Hành
 - ✓ Khách sạn Melia Hà Nội

- ✓ Dự án số 10 Trần Nguyên Hãn
- ✓ Dự án 72 CADIVI Tower Nam Kỳ Khởi Nghĩa

4. Tình hình tài chính

- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Các chỉ tiêu tài chính Công ty mẹ

Đơn vị: triệu VND

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
- Vốn chủ sở hữu	2.088.404	3.610.810	4.787.118
- Hệ số nợ/vốn chủ hữu (lần)	1,59	0,83	0,75
- Lợi nhuận sau thuế	305.507	369.308	257.751
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE) (%)	14,63	10,23	5,38

Nguồn: BTCT kiểm toán Công ty mẹ năm 2016, 2017, 2018 của GELEX

Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất

Đơn vị: triệu VND

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
- Vốn chủ sở hữu	3.364.895	6.156.798	7.964.955
- Hệ số nợ/vốn chủ hữu (lần)	1,65	1,24	1,17
- Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	533,670	637.281	942.442
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE) (%)	15,86	10,35	11,83

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán 2016, 2017, 2018 của GELEX

- Tình hình thanh toán các khoản nợ đến hạn:

Số dư các khoản nợ phải trả Công ty mẹ

Đơn vị: triệu VND

Khoản mục	31/12/2016	31/12/2017	31/12/2018
Nợ ngắn hạn	1.712.260	1.761.767	2.843.715
Phải trả người bán ngắn hạn	125.202	215.908	1.051.778
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	332	270	257
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	10.110	48	26.728
Phải trả người lao động	6.987	8.837	5.168
Chi phí phải trả ngắn hạn	11.878	12.383	21.575

Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	3.192	3.371	5.235
Phải trả ngắn hạn khác	22.203	65.550	39.554
Vay ngắn hạn	1.512.533	1.440.284	1.679.861
Dự phòng phải trả ngắn hạn	18.517	12.595	4.353
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.306	2.520	9.207
Nợ dài hạn	2.088.404	1.234.367	751.662
Phải trả dài hạn khác	99.062	101.091	16.378
Vay dài hạn	1.433.714	1.073.600	682.250
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	46.946	45.835	44.731
Dự phòng phải trả dài hạn	25.640	13.841	8.302
Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	9.114		
Tổng cộng	3.326.736	2.996.134	3.595.378

Nguồn: BTCT Công ty mẹ kiểm toán năm 2016, 2017, 2018 của GELEX

Số dư các khoản nợ phải trả hợp nhất

Khoản mục	31/12/2016	31/12/2017	31/12/2018
Nợ ngắn hạn	3.780.163	4.764.445	6.826.523
Phải trả người bán ngắn hạn	618.098	850.417	2.046.858
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	38.264	183.619	100.552
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	57.562	76.935	150.778
Phải trả người lao động	124.492	162.643	159.314
Chi phí phải trả ngắn hạn	38.300	46.121	61.716
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	20.333	40.749	43.766
Phải trả ngắn hạn khác	324.416	495.219	413.403
Vay ngắn hạn	2.358.916	2.746.318	3.741.917
Dự phòng phải trả ngắn hạn	154.975	93.132	53.211
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	44.807	69.290	55.007
Nợ dài hạn	1.788.066	2.839.543	2.455.010
Phải trả dài hạn khác	99.062	119.631	36.653
Vay dài hạn	1.530.468	2.533.869	2.131.746
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	46.946	45.835	44.732
Dự phòng phải trả dài hạn	57.337	61.137	72.981
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	13.881	47.360	168.898

Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	40.372	31.711	
Tổng cộng	5.568.229	7.603.988	9.281.534

Nguồn: BTCT hợp nhất kiểm toán năm 2016, 2017, 2018 của GELEX

Tình hình thanh toán các khoản nợ đến hạn (trong đó bao gồm cả các khoản nợ trái phiếu đến hạn trong 3 năm gần nhất trước đợt phát hành trái phiếu): Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn những khoản nợ, vay (bao gồm cả các khoản nợ trái phiếu) cho đối tác.

Tình hình nộp ngân sách nhà nước:

Số dư các khoản phải nộp theo luật định của Công ty mẹ

Đơn vị: triệu VND

Các khoản	31/12/2016	31/12/2017	31/12/2018
Thuế GTGT		0	0
Thuế thu nhập doanh nghiệp	6.919	0	26.425
Thuế thu nhập cá nhân	1.025	48	303
Các loại thuế khác	2.166	0	0
Tổng cộng	10.110	48	26.728

Nguồn: BTCT Công ty mẹ kiểm toán năm 2016, 2017, 2018 của GELEX

Số dư các khoản phải nộp theo luật định của Hợp nhất

Đơn vị: triệu VND

Các khoản	31/12/2016	31/12/2017	31/12/2018
Thuế GTGT	10.880	12.098	19.330
Thuế thu nhập doanh nghiệp	41.320	54.470	101.874
Thuế thu nhập cá nhân	3.040	4.856	9.580
Các loại phí, lệ phí, thuế khác	2.322	5.512	19.994
Tổng cộng	57.562	76.935	150.778

Nguồn: BTCT hợp nhất kiểm toán năm 2016, 2017, 2018 của GELEX

Hiện tại, Công ty đều thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản phải nộp theo luật định, các khoản thuế đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Nhà nước. Công ty không có các khoản nợ phải nộp theo luật định.

III. THÔNG TIN VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

- Căn cứ pháp lý của đợt phát hành:** Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp.
- Việc đáp ứng các điều kiện phát hành trái phiếu của doanh nghiệp:**
 - Loại hình doanh nghiệp: là Công ty cổ phần được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam

- Thời gian hoạt động của doanh nghiệp: năm 1995
- Có báo cáo tài chính năm trước năm liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện.
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016-2018:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị: triệu VND

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018	
	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp Nhất	Công ty mẹ	Hợp Nhất	Công ty mẹ
Tổng giá trị tài sản	8.933.124	5.415.139	13.760.786	6.606.943	17.246.488	8.382.495
Doanh thu thuần	7.297.113	1.289.111	11.984.141	2.216.498	13.699.130	2.614.659
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	968.247	168.573	1.986.324	52.345	2.215.686	67.324
Doanh thu hoạt động tài chính	297.625	270.008	756.602	578.406	321.756	534.475
Chi phí tài chính	75.035	34.756	435.265	210.765	542.466	277.045
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	792.348	335.098	1.104.546	368.070	1.490.230	284.581
Lợi nhuận (lỗ) khác	(20.770)	(1.089)	40.074	1.239	42.843	(406)
Lợi nhuận trước thuế	771.578	334.009	1.144.620	369.307	1.283.483	284.176
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	533.670	305.507	637.281	369.308	942.442	257.751

Nguồn: BTCT Công ty mẹ và hợp nhất đã kiểm toán năm 2016, 2017, 2018 của Gelex

- Số lượng nhà đầu tư đăng ký mua trái phiếu của đợt phát hành: dưới 100 nhà đầu tư không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
- Phương án phát hành trái phiếu đã được phê duyệt tại: Nghị quyết số 38/GELEX/2019/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị Tổng Công ty cổ phần Thiết Bị Điện Việt Nam.
- Tình hình thanh toán các khoản nợ trái phiếu đến hạn trong 03 năm liền kề trước đợt phát hành trái phiếu: có thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc và lãi của các khoản nợ trái phiếu đến hạn trong 03 năm liền kề trước được phát hành Trái Phiếu;
- Hợp đồng tư vấn luật với Công ty Luật TNHH Quốc tế Việt Nam (VILAF – Hồng Đức)

3. Mục đích của đợt phát hành trái phiếu: Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng số tiền thu

được từ việc phát hành Trái Phiếu để cơ cấu lại khoản nợ và đầu tư vào dự án Điện mặt trời 50MW tại Ninh Thuận (đồng thời cũng sử dụng nguồn tiền này để thanh toán các chi phí phát sinh của đợt phát hành Trái Phiếu).

4. Tổng giá trị trái phiếu dự kiến phát hành: Không vượt quá 1.500 tỷ đồng Việt Nam (một nghìn năm trăm tỉ đồng Việt Nam).

5. Điều kiện, điều khoản của trái phiếu:

- Tổ Chức Phát Hành : Tổng Công ty cổ phần Thiết Bị Điện Việt Nam.
- Loại doanh nghiệp : Công ty cổ phần.
- Khối lượng phát hành : Không vượt quá 1.500 Trái phiếu (Bằng chữ: một nghìn năm trăm trái phiếu);
- Mệnh giá Trái Phiếu : 1.000.000.000 VND/Trái Phiếu (một tỷ đồng một trái phiếu).
- Tổng giá trị phát hành : Không vượt quá 1.500 tỷ VND (Bằng chữ: một nghìn năm trăm tỉ đồng).
- Kỳ hạn Trái Phiếu : 10 năm kể từ Ngày Phát Hành.
- Loại Trái Phiếu : Trái phiếu doanh nghiệp, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền.
- Hình thức Trái Phiếu : Bút toán ghi sổ, có phát hành Giấy chứng nhận sở hữu Trái phiếu
- Lãi suất Trái Phiếu : Không vượt quá 12%/năm
- Loại tiền tệ phát hành : Đồng Việt Nam (đồng/VND).
- Đối tượng phát hành : Các tổ chức, cá nhân Việt Nam; Các tổ chức, cá nhân nước ngoài được phép mua Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam.
- Địa điểm phát hành : Việt Nam.
- Số lượng đợt phát hành : 01 (Một) đợt.
- Đăng Ký Lưu Ký Trái Phiếu : Trong vòng 10 ngày làm việc sau khi kết thúc đợt phát hành, số lượng trái phiếu đã phát hành sẽ được đăng ký lưu ký tại Đại lý đăng ký lưu ký và quản lý chuyển nhượng theo quy định.
- Giao Dịch Trái Phiếu : Trái phiếu chỉ được giao dịch trong phạm vi dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trong toàn bộ thời gian lưu hành của Trái Phiếu.

6. Ngày phát hành dự kiến: Quý IV năm 2019

7. Phương thức phát hành: Phát hành riêng lẻ cho dưới 100 nhà đầu tư không kể nhà đầu tư chuyên nghiệp theo Nghị định số 163/2018/NĐ-CP thông qua đại lý phát hành.

8. Các tổ chức tham gia đợt phát hành:

- Tổ chức tư vấn luật,
 - Công ty Luật TNHH Quốc tế Việt Nam (VILAF – Hồng Đức)
 - Tầng 6, Toà nhà HCO, 44B Lý Thường Kiệt, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
 - Điện thoại: (84-24) 3934 8530 Fax: (84-24) 3934 8531
- Đại lý phát hành:
 - Ngân hàng TNHH MTV Standard Charter (Việt Nam)
 - Địa chỉ: P1810-1815, Keangnam Hanoi Landmark, E6 Phạm Hùng, Phường Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội
 - Điện thoại: (84 24) 3936 8000 Fax: (84 24) 3837 8356
- Đại Lý Đăng Ký, Lưu Ký, Thanh Toán Và Quản Lý Chuyển Nhượng:
 - Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
 - Địa chỉ: Tầng 5&6, Tòa nhà AB, 76 Lê Lai, Quận 1, TP.HCM
 - Điện thoại: +84-28 3823 3299, +84-28 3829 3826 Fax. +84-28 3823 3301
- Đại diện chủ sở hữu Trái Phiếu:
 - Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
 - Địa chỉ: Tầng 5&6, Tòa nhà AB, 76 Lê Lai, Quận 1, TP.HCM
 - Điện thoại: +84-28 3823 3299, +84-28 3829 3826 Fax. +84-28 3823 3301
- Tổ Chức bảo lãnh:
 - Credit Guarantee And Investment Facility
 - Địa chỉ: Asian Development Bank Building, 6 ADB Avenue, Mandaluyong City, 1550 Metro Manila, Philippines

9. Quyền của nhà đầu tư sở hữu trái phiếu:

- Được thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi trái phiếu khi đến hạn và bảo đảm việc thực hiện các quyền kèm theo các điều kiện, điều khoản trái phiếu khi phát hành.
- Được dùng trái phiếu để chuyển nhượng, cho tặng, để lại, thừa kế, chiết khấu và sử dụng trái phiếu làm tài sản đảm bảo trong các quan hệ dân sự và quan hệ thương mại theo quy định của pháp luật.
- Được nhận gốc và lãi Trái phiếu khi thực hiện xử lý tài sản đảm bảo để đảm bảo cho các nghĩa vụ nợ của Tổ Chức Phát Hành trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành không thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn gốc và lãi Trái phiếu.
- Chủ sở hữu trái phiếu có quyền nhận tất cả các khoản thanh toán, thông báo, báo cáo và được hưởng các quyền khác liên quan đến Trái Phiếu theo quy định của pháp luật và Các Điều Kiện Trái Phiếu và các văn kiện giao dịch liên quan đến Trái Phiếu

10. Cam kết về đảm bảo:

- Hình thức đảm bảo: được bảo lãnh thanh toán bởi Credit Guarantee And Investment Facility, một quỹ ủy thác của Ngân Hàng Phát Triển Châu Á (“CGIF”).
- CGIF bảo lãnh không hủy ngang và vô điều kiện cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu và Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu việc thanh toán các khoản được bảo lãnh liên quan đến việc thanh toán Khoản Gốc và Lãi Trái Phiếu, chi tiết sẽ được nêu cụ thể tại các điều khoản và điều kiện trái phiếu đính kèm tại Bản công bố thông tin về phát hành trái phiếu (“**Các Điều Kiện Trái Phiếu**”) và Thỏa Thuận Bảo Lãnh ký giữa CGIF và các bên liên quan.

11. Mua lại trái phiếu trước hạn:

- Trái Phiếu sẽ không được mua lại trước hạn trừ một số trường hợp cụ thể sau khi xảy ra Sự kiện vi phạm trên cơ sở tuân theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu tại Bản Công Bố Thông tin

12. Cam kết của doanh nghiệp phát hành trái phiếu:

- Có đủ điều kiện để phát hành Trái Phiếu theo quy định của pháp luật;
- Thanh toán đầy đủ các khoản tiền liên quan đến Trái Phiếu, bao gồm cả tiền lãi và gốc;
- Tuân thủ các nghĩa vụ và thỏa thuận khác của Tổ Chức Phát Hành được quy định tại các văn kiện trái phiếu;
- Tuân thủ các quy định của pháp luật áp dụng đối với hoạt động kinh doanh của mình;
- Duy trì hiệu lực của tất cả phê duyệt, giấy phép cũng như các điều kiện khác cần thiết và quan trọng để Tổ Chức Phát Hành có thể tuân thủ các nghĩa vụ liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu và thực hiện các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành theo các văn kiện Trái Phiếu;
- Sử dụng tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu cho đúng mục đích công bố;
- Không sửa đổi điều lệ mà những nội dung sửa đổi làm ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến quyền hay lợi ích của những Chủ Sở Hữu Trái Phiếu; và
- Không (i) giải thể hay cho phép bất kỳ việc sáp nhập, chia tách, hợp nhất hoặc tái cơ cấu Tổ Chức Phát Hành nếu những hành động đó dẫn đến việc Tổ Chức Phát Hành chấm dứt tồn tại, hoặc (ii) chuyển nhượng toàn bộ tài sản hoặc gần như toàn bộ trị tài sản của Tổ Chức Phát Hành cho bất kỳ tổ chức/cá nhân nào (ngoại trừ việc chuyển nhượng theo các hoạt động sản xuất kinh doanh bình thường của Tổ Chức Phát Hành mà không gây ra một Bất Lợi Đáng Kể).

13. Đánh giá mức độ rủi ro:

Nhà đầu tư mua trái phiếu tự đánh giá mức độ rủi ro trong việc đầu tư trái phiếu, hạn chế về giao dịch trái phiếu được đầu tư và tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

IV. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH VÀ KẾ HOẠCH THANH TOÁN GỐC LÃI CHO NHÀ ĐẦU TƯ

1. Kế hoạch sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu:

Đợt chào bán Trái phiếu của Tổng Công ty cổ phần Thiết Bị Điện Việt Nam dự kiến sẽ thu được số tiền tối đa là 1.500 tỷ đồng. Sau khi đã khấu trừ phí tư vấn phát hành, đại lý, và các chi phí ước tính phải trả khác liên quan đến việc chào bán này, nguồn vốn sẽ được Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu để cơ cấu lại khoản nợ và đầu tư vào dự án Điện mặt trời 50MW tại Ninh Thuận.

2. Phương thức và kế hoạch thanh toán gốc, lãi cho nhà đầu tư:

- Kỳ thanh toán lãi : Tiền lãi Trái Phiếu được thanh toán định kỳ không quá 04 lần/1 năm. Số lần thanh toán, Ngày thanh toán gốc, lãi trái phiếu sẽ được quy định cụ thể trong các Tài liệu trái phiếu.
- Phương thức : Việc thanh toán Khoản Gốc, Lãi và Lãi Quá Hạn được thực hiện thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu thông qua Đại Lý Đăng Ký, Lưu Ký, Thanh Toán Và Quản Lý Chuyên Nhượng.

V. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN

- Tổ chức tư vấn luật,
 - Công ty Luật TNHH Quốc tế Việt Nam (VILAF – Hồng Đức)
 - Tầng 6, Tòa nhà HCO, 44B Lý Thường Kiệt, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
 - Điện thoại: (84-24) 3934 8530 Fax: (84-24) 3934 8531
- Đại lý phát hành:
 - Ngân hàng TNHH MTV Standard Charter (Việt Nam)
 - Địa chỉ: P1810-1815, Keangnam Hanoi Landmark, E6 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình, Nam Từ Liêm, Hà Nội
 - Điện thoại: (84 24) 3936 8000 Fax: (84 24) 3837 8356
- Đại Lý Đăng Ký, Lưu Ký, Thanh Toán Và Quản Lý Chuyên Nhượng:
 - Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
 - Địa chỉ: Tầng 5&6, Tòa nhà AB, 76 Lê Lai, Quận 1, TP.HCM
 - Điện thoại: +84-28 3823 3299, +84-28 3829 3826 Fax. +84-28 3823 3301
- Đại diện chủ sở hữu Trái Phiếu:
 - Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
 - Địa chỉ: Tầng 5&6, Tòa nhà AB, 76 Lê Lai, Quận 1, TP.HCM
 - Điện thoại: +84-28 3823 3299, +84-28 3829 3826 Fax. +84-28 3823 3301
- Tổ Chức bảo lãnh:
 - Credit Guarantee And Investment Facility

- Địa chỉ: Asian Development Bank Building, 6 ADB Avenue, Mandaluyong City, 1550 Metro Manila, Philippines

VI. CÁC RỦI RO CÓ THỂ XẢY RA LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

Những rủi ro liên quan đến GELEX, trong kinh doanh, lĩnh vực ngành nghề và thị trường mà GELEX đang hoạt động

Với tư cách là công ty quản lý vốn – công ty mẹ, nguồn thu của Công ty chủ yếu đến từ việc góp cổ phần tại các Công ty con và việc sử dụng các dịch vụ chia sẻ giữa GELEX và các Công ty thành viên thuộc Gelex. Vì vậy, những rủi ro có thể ảnh hưởng đến tình hình kinh doanh tại các Công ty con hoặc công ty thành viên sẽ có ảnh hưởng đến kinh doanh, tình hình tài chính và kết quả sản xuất của Công ty mẹ.

Năng lực trả cổ tức hoặc những lợi thế khác trong việc luân chuyển nguồn vốn có thể bị ảnh hưởng bởi tình hình sản xuất kinh doanh tại các Công ty con và Công ty thành viên, trong trường hợp các điều kiện trong các thỏa thuận tín dụng mà họ đã tham gia, hoặc các hạn chế pháp lý khác có trong điều lệ của họ và luật áp dụng.

Chiến lược của GELEX là theo đuổi các cơ hội tăng trưởng và có thể sẽ đối mặt với một số khó khăn khi theo đuổi chiến lược này.

- Những khó khăn trong việc tuyển dụng, đào tạo và giữ chân nhân sự chất lượng.
- Những khó khăn trong việc được cấp giấy phép hoặc phê duyệt từ các cơ quan Quản lý để phục vụ cho việc sản xuất kinh doanh.
- Không có sự đảm bảo chắc chắn rằng để đảm bảo các yêu cầu thành lập và phát triển các doanh nghiệp mới sẽ không có ảnh hưởng đến hoạt động hiện tại của GELEX, các thành viên Quản lý cấp cao sẽ phải tham gia vào việc thực hiện các dự án này. Điều này có thể khiến lĩnh vực hiện hành ít được giám sát.
- Công ty có thể có thêm áp lực trong việc huy động thêm nguồn vốn để theo đuổi mục tiêu tăng trưởng và các cơ hội M&A tốt trên thị trường.
- Công ty cũng có thể đối mặt với việc gia tăng chi phí trong việc mở rộng SXKD cũng như nhu cầu cao trong việc tuyển dụng nhân sự cấp quản lý, quản trị rủi ro, phân bổ nguồn lực, kiểm soát nội bộ và tính tuân thủ, hệ thống quản lý do yêu cầu từ việc mở rộng mô hình kinh doanh tại các doanh nghiệp mà chúng tôi đầu tư & sát nhập.

Chúng tôi hoạt động trong lĩnh vực có tính cạnh tranh cao.

Hai trong số lĩnh vực nòng cốt của GELEX đang hoạt động trong ngành M&E. Gần đây, sự ra tăng các đối thủ cạnh tranh cùng ngành cũng tạo ra những áp lực trong việc sản xuất và cho nhà cung cấp trong việc tạo ra các sản phẩm giá cả cạnh tranh.

Chúng tôi không dám chắc rằng những đối thủ tiềm năng và hiện tại, sẽ không tạo ra những sản phẩm có tính cạnh tranh và ưu việt hơn chúng tôi hoặc tạo ra các sản phẩm thích ứng với thị trường hơn chúng tôi đang làm, nhằm tạo ra các xu hướng ngành hàng mới hoặc thay đổi nhu cầu của thị trường.

Chính sách về sự thay đổi Nguyên vật liệu có thể ảnh hưởng tiêu cực đến việc vận hành của chúng tôi.

Phần đóng góp bên vững cho doanh thu Tập đoàn đến từ Gelex Electric & Gelex Logistics, và hiện tại những công ty này được vận hành & kiểm soát chặt chẽ bởi cơ quan Quản lý.

Những ngành hàng này là đối tượng được quản lý về Giá, an toàn, luật cạnh tranh và rất nhiều các quy định khác từ Chính phủ cũng như của chính Tập đoàn Điện lực. Rủi ro chính sách là rủi ro mà chúng tôi không thể kiểm soát. Trên thực tế, đối với những thay đổi này, việc tuân thủ các quy định mới, luật mới có thể khiến chi phí tăng hơn và gia tăng khó khăn trong việc đạt được giấy phép cũng như phê duyệt của Nhà nước và các cơ quan Quản lý để tiếp tục vận hành.

Chúng tôi có thể đối mặt với những thách thức mới trong việc có được những nguồn mới để đầu tư cho các hạng mục đầu tư trong tương lai.

Để đảm bảo nguồn vốn yêu cầu cho việc thực hiện chiến lược mở rộng và những nhu cầu vốn khác, chúng tôi có thể sẽ phải gánh thêm những khoản nợ hoặc phát hành thêm cổ phiếu để phục vụ cho hoạt động đầu tư trong tương lai. Vì vậy, chúng tôi không thể đảm bảo rằng sẽ không có những khó khăn trong việc gọi vốn vì một số những nhân tố liên quan đến thị trường chung và những điều kiện kinh tế khác. Nếu như chúng tôi không thể cung cấp đủ vốn cho hoạt động hiện tại, hoặc cấp vốn cho các hoạt động mở rộng kinh doanh, sát nhập trong tương lai hoặc các khoản đầu tư khác ... thì kết quả kinh doanh của chúng tôi có thể bị ảnh hưởng hoàn toàn ngược lại.

Tập đoàn chúng tôi luôn yêu cầu việc tuyển dụng và duy trì những nhân sự đạt yêu cầu chất lượng để nắm giữ các vị trí quản lý cấp cao.

Chúng tôi phải đối mặt với một thách thức là liên tục tuyển dụng và duy trì đủ số lượng người đủ điều kiện cho các vị trí quản lý, đặc biệt nếu chúng tôi tiếp tục phát triển. Chúng tôi cũng có những thách thức về việc bổ sung nguồn nhân lực trong việc đảm bảo rằng các quy trình giám sát và kiểm soát nội bộ được áp dụng đầy đủ.

Tập đoàn có thể đối mặt với rủi ro lãi suất và rủi ro tín dụng.

Chúng tôi tài trợ cho nhu cầu vốn cho các doanh nghiệp trong tập đoàn và cho sự tăng trưởng trong tương lai thông qua sự kết hợp giữa dòng tiền nội bộ và các khoản vay. Một số khoản nợ hiện tại cũng như các khoản vay của chúng tôi trong tương lai có thể có lãi suất thả nổi. Biến động lãi suất sẽ làm tăng chi phí tài chính của chúng tôi và có thể ảnh hưởng trọng yếu đến hoạt động kinh doanh, tình trạng tài chính và kết quả hoạt động và triển vọng của chúng tôi.

Ngoài ra, rủi ro tín dụng là rủi ro phát sinh khi một bên của công cụ tài chính hoặc hợp đồng được ký kết giữa các bên không thực hiện nghĩa vụ tài chính của mình, dẫn đến tổn thất tài chính cho bên kia. Rủi ro tín dụng có thể ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của chúng tôi (chủ yếu là các khoản phải thu của khách hàng) và hoạt động tài chính, bao gồm tiền gửi ngân hàng, giao dịch ngoại hối và các công cụ tài chính khác.

Công ty được yêu cầu phải tuân thủ luật pháp và các quy định hiện hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh và có thể chúng tôi sẽ phải chịu các chi phí không lường trước được liên quan đến việc tuân thủ.

Chúng tôi có thể gặp rủi ro phát sinh từ việc biến động giá của giá nguyên liệu thô và có thể các rủi ro khác

Khối lượng sản xuất và chi phí sản xuất của các Công ty con (như GELEX Electric là nhà sản xuất các sản phẩm thiết bị điện) phụ thuộc vào khả năng duy trì nguồn cung nguyên liệu ổn định và đầy đủ cho các sản phẩm của công ty với giá chấp nhận được. Chúng tôi mua nguyên liệu trực tiếp hoặc thông qua trung gian. Mặc dù chúng tôi những nhà cung cấp đa dạng và không phụ thuộc vào một nhà cung cấp cho bất kỳ loại nguyên liệu đơn lẻ nào, tuy nhiên không có gì đảm bảo rằng sự thiếu hụt nguyên liệu thô mà chúng tôi yêu cầu sẽ không xảy ra. Nếu chúng tôi không thể có được nguyên liệu thô với số lượng và chất lượng mà chúng tôi yêu cầu, hoặc về giá cả hoặc các điều khoản khác được chúng tôi chấp nhận, khối lượng hoặc chất lượng sản xuất và doanh thu của chúng tôi có thể bị ảnh hưởng bất lợi.

Rủi ro ngoài ý muốn là những rủi ro mà chúng tôi có thể bị ảnh hưởng, ví như hỏa hoạn, trộm cắp hoặc thiên tai khác và bảo hiểm không đủ để bù đắp những tổn thất tiềm tàng của chúng tôi.

Chúng tôi hiện đang duy trì các chính sách bảo hiểm trong đó có thể bao gồm cả tài sản và nhân viên của Công ty, phù hợp với thông lệ trong kinh doanh, ở mức chính sách & hạn mức bảo hiểm mà chúng tôi tin là hợp lý. Tuy nhiên, có một số loại tổn thất nhất định (như chiến tranh hoặc các hành vi tôn giáo) thường không được bảo hiểm tại Việt Nam hoặc tài sản của chúng tôi có thể bị thiệt hại và tổn thất không được bồi thường đầy đủ bằng bảo hiểm. Nếu mất mát xảy ra vượt quá giới hạn bảo hiểm hoặc nếu công ty bảo hiểm của chúng tôi không thực hiện nghĩa của họ đối với số tiền được bảo hiểm, điều đó có thể ảnh hưởng nghiêm trọng và bất lợi đến hoạt động kinh doanh, tình trạng tài chính và kết quả hoạt động cũng như triển vọng của chúng tôi.

Nhận diện thương hiệu là yếu tố rất quan trọng đối với doanh nghiệp của chúng tôi và bất kỳ sự thất bại nào trong việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của chúng tôi có thể gây tổn hại nghiêm trọng đến hoạt động kinh doanh, tình trạng tài chính, kết quả hoạt động và triển vọng của chúng tôi.

Nhận diện thương hiệu là yếu tố rất quan trọng đối với doanh nghiệp của chúng tôi, nhờ đó mà chúng tôi có khả năng thu hút người tiêu dùng mới và duy trì lòng trung thành của người tiêu dùng hiện tại. Chúng tôi đã đăng ký nhãn hiệu cho các sản phẩm của chúng tôi tại Việt Nam. Chúng tôi đã nộp và mong muốn tiếp tục nộp đơn đăng ký nhãn hiệu để bảo vệ các sản phẩm mới được phát triển và đổi mới nhãn hiệu hiện tại. Bất kỳ sự thất bại nào trong việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của chúng tôi trước hành vi xâm phạm hoặc chiếm dụng có thể làm suy yếu vị thế cạnh tranh và uy tín của các sản phẩm của chúng tôi. Điều này có thể dẫn đến giảm doanh số, sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình trạng tài chính và kết quả hoạt động của chúng tôi.

Rủi ro liên quan đến Việt Nam

Những thay đổi về điều kiện kinh tế, chính trị, pháp lý và quy định tại Việt Nam có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động kinh doanh, tình trạng tài chính, kết quả hoạt động và triển vọng của chúng tôi

Về cơ bản, tất cả doanh thu của chúng tôi đều có nguồn gốc và hoạt động tại Việt Nam. Chúng tôi phải tuân thủ các điều kiện kinh tế, chính trị, pháp lý ở Việt Nam khác với các quốc gia có nền

kinh tế phát triển hơn về các khía cạnh quan trọng, bao gồm mức độ tham gia của chính phủ, mức độ phát triển, tốc độ tăng trưởng, kiểm soát ngoại hối, tiền lương và giá cả. Mặc dù Chính phủ Việt Nam (Chính phủ Việt Nam) đã thực hiện các biện pháp từ cuối những năm 1980, nhấn mạnh việc sử dụng các lực lượng tư nhân để cải cách kinh tế, giảm quyền sở hữu tài sản sản xuất của Nhà nước và thiết lập quản trị doanh nghiệp được cải thiện trong các doanh nghiệp kinh doanh, tuy nhiên phần lớn tài sản sản xuất ở Việt Nam vẫn thuộc sở hữu của Chính phủ. Hoạt động kinh doanh, tình trạng tài chính, kết quả hoạt động và triển vọng của chúng tôi có thể bị ảnh hưởng xấu bởi những thay đổi trong các chính sách và biện pháp đó.

Rủi ro gia tăng lạm phát và lãi suất ở Việt Nam có thể ảnh hưởng xấu đến tình trạng tài chính và kết quả hoạt động của chúng tôi

Trước cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu và khủng hoảng tài chính từ tháng 12 năm 2007 đến tháng 9 năm 2008, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tại Việt Nam đã tăng gần 21,9%. Kể từ cuối năm 2008, các chính sách chống lạm phát của Chính phủ, sự sụt giảm giá hàng hóa và xăng dầu toàn cầu đã dẫn đến tỷ lệ lạm phát của Việt Nam giảm. Theo Tổng cục Thống kê Việt Nam, tỷ lệ lạm phát được đo bằng CPI lần lượt là 0,63%, 2,66%, 3,53% trong năm 2015, 2016, 2017 và 2018. Bất chấp các chính sách của Chính phủ, tỷ lệ lạm phát của Việt Nam vẫn dao động đáng kể và không có gì có thể đảm bảo rằng nền kinh tế Việt Nam sẽ không phải chịu các giai đoạn lạm phát cao trong tương lai.

Nếu lạm phát ở Việt Nam tăng đáng kể, chi phí của chúng tôi, bao gồm linh kiện điện tử, bồi thường nhân viên, năng lượng, vận chuyển, xây dựng, bảo trì và các chi phí khác sẽ tăng. Nếu chúng tôi không thể chuyển các chi phí gia tăng này cho khách hàng của mình, thì có thể tác động bất lợi đến tình trạng tài chính và kết quả hoạt động của chúng tôi. Hơn nữa, tỷ lệ lạm phát cao có thể ảnh hưởng xấu đến nền kinh tế Việt Nam, môi trường kinh doanh và niềm tin của người tiêu dùng nói chung, cũng như có ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đến hoạt động kinh doanh, tình trạng tài chính và kết quả hoạt động của chúng tôi.

Có những rủi ro liên quan đến việc đầu tư vào Việt Nam, bao gồm các điều kiện chính trị, kinh tế và pháp lý

Chúng tôi được thành lập tại nước Việt Nam và tất cả các tài sản và hoạt động của chúng tôi được đặt tại Việt Nam. Các nhà đầu tư tại Việt Nam cần lưu ý rằng họ phải chịu rủi ro lớn hơn so với đầu tư vào các thị trường phát triển. Các nền kinh tế mới nổi như Việt Nam có thể thay đổi nhanh chóng và thông tin được nêu trong các yếu tố rủi ro này có thể trở nên lỗi thời tương đối nhanh chóng. Theo đó, các nhà đầu tư tiềm năng nên thực hiện sự quan tâm đặc biệt trong việc đánh giá các rủi ro liên quan và phải tự quyết định xem liệu các rủi ro đó có phù hợp hay không. Khi so sánh với nhiều thị trường phát triển, hệ thống pháp luật ở Việt Nam có thể không được xây dựng tốt hoặc không cung cấp đủ sự bảo vệ cho các doanh nghiệp tư nhân. Do đó, các điều kiện chính trị, kinh tế, pháp lý và xã hội trong tương lai tại Việt Nam, cũng như các hành động và chính sách nhất định mà Chính phủ có thể hoặc không thể áp dụng, có thể gây ảnh hưởng nghiêm trọng và bất lợi đến hoạt động kinh doanh, triển vọng, điều kiện tài chính và kết quả hoạt động của chúng tôi.

Việc hạ xếp hạng tín dụng của Việt Nam và các công ty tại Việt Nam có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến Doanh nghiệp, giá thị trường của Trái phiếu và khả năng huy động vốn của Doanh nghiệp

Các chỉ số Standard & Poor, xếp hạng Fitch... và các cơ quan xếp hạng khác trong tương lai có thể hạ xếp hạng tín dụng của các công ty tại Việt Nam hoặc Việt Nam. Bất kỳ sự hạ mức tín dụng nào cũng có thể có tác động xấu đến thanh khoản trên thị trường tài chính Việt Nam và khả năng của Chính phủ và các công ty Việt Nam, bao gồm cả chúng tôi, trong việc bổ sung nguồn tài chính và có thể ảnh hưởng đến lãi suất và các điều khoản thương mại khác có tài trợ bổ sung. Tất cả những yếu tố này có thể có ảnh hưởng bất lợi về vật chất đối với chúng tôi.

Việc Công bố thông tin và chuẩn mực kế toán, các tiêu chuẩn quản trị doanh nghiệp, cũng như các yêu cầu về việc tuân thủ luật chứng khoán và khung pháp lý tại Việt Nam không yêu cầu mức độ tuân thủ công bố, mà áp dụng trong các khu vực pháp lý của thị trường không mới nổi khác.

Số lượng và chất lượng của thông tin có sẵn công khai về chúng tôi có thể có tiêu chuẩn thấp hơn so với thông tin thường được cung cấp bởi các công ty tại các khu vực pháp lý thị trường không mới nổi. Theo đó, số lượng và chất lượng thông tin về Tập đoàn dành cho những người nắm giữ Trái phiếu có thể không ngang bằng và có thể có sự bảo vệ ít hơn với các nhà đầu tư của một công ty trong khu vực tài phán thị trường không mới nổi.

Ngoài ra, các tiêu chuẩn quản trị doanh nghiệp ở Việt Nam nói chung khác với các tiêu chuẩn trong khu vực tài phán thị trường không mới nổi. Ví dụ, có thể có sự khác biệt về mức độ giám sát của hội đồng quản trị, sự tồn tại và mức độ của các cơ chế giám sát nội bộ và mức độ yêu cầu liên quan đến sự độc lập của các thành viên của hội đồng quản trị.

Luật thuế ở Việt Nam có thể thay đổi

Tất cả các luật và quy định chính về thuế ở Việt Nam (bao gồm thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp (thuế TNDN), thuế thu nhập cá nhân và phí bản quyền) đã trải qua những thay đổi đáng kể trong thập kỷ qua và có thể tiếp tục được bổ sung hoặc làm rõ khi có vấn đề phát sinh giải thích hoặc thực hiện. Bất kỳ thay đổi nào về tình trạng thuế của chúng tôi hoặc luật thuế hoặc các cách hiểu khác nhau về luật và chính sách thuế ở Việt Nam nói chung có thể ảnh hưởng xấu đến hoạt động kinh doanh, triển vọng, tình trạng tài chính và kết quả hoạt động của chúng tôi. Bộ Tài chính (MOF) và Tổng cục Thuế trong thực tế có tiếng nói cuối cùng về nghĩa vụ thuế của một công ty dựa trên luật và quy định thuế hiện hành. Bất kỳ thay đổi nào cũng có thể có ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đến hoạt động kinh doanh, triển vọng, tình trạng tài chính và kết quả hoạt động của chúng tôi.

Các nhà đầu tư có thể gặp khó khăn khi thi hành phán quyết của tòa án nước ngoài chống lại chúng tôi

Chúng tôi được thành lập theo pháp luật của Việt Nam. Tất cả tài sản của chúng tôi được đặt tại Việt Nam. Các nhà đầu tư có thể gặp khó khăn khi thực hiện dịch vụ xử lý bên ngoài Việt Nam đối với chúng tôi đối với mọi khiếu nại liên quan đến Trái phiếu. Hơn nữa, các nhà đầu tư có thể khó thực thi các phán quyết đối với chúng tôi từ các tòa án bên ngoài Việt Nam liên quan đến bất kỳ hành động nào của Trái phiếu. Ngoài ra, hầu hết các giám đốc và cán bộ của chúng tôi là cư

dân của Việt Nam, và tất cả hoặc một phần đáng kể tài sản của những người đó được đặt tại Việt Nam. Do đó, các nhà đầu tư có thể khó thực hiện dịch vụ xử lý đối với những người đó hoặc thi hành án đối với họ theo các bản án có được tại các tòa án bên ngoài Việt Nam dựa trên luật pháp của các khu vực pháp lý khác ngoài Việt Nam. Việt Nam là một bên tham gia Công ước New York năm 1958 về công nhận và thi hành phán quyết trọng tài nước ngoài (Công ước New York) và một vài điều ước song phương liên quan đến việc công nhận và thi hành các phán quyết nước ngoài nhưng không liên quan đến bất kỳ hiệp ước đa quốc gia nào khác về vấn đề này. Bộ luật tố tụng dân sự Việt Nam quy định rằng bản án hoặc phán quyết dân sự của tòa án nước ngoài chỉ có thể được thi hành tại Việt Nam nếu có một hiệp ước về vấn đề này giữa Việt Nam và nước ngoài đó hoặc trên cơ sở đối ứng. Bộ luật tố tụng dân sự Việt Nam cũng đặt ra một số căn cứ để tòa án Việt Nam từ chối công nhận và thi hành các phán quyết hoặc phán quyết của tòa án nước ngoài hoặc thậm chí là phán quyết của trọng tài nước ngoài.

Lợi nhuận từ Doanh nghiệp và / hoặc từ các nhà đầu tư của chúng tôi có thể bị ảnh hưởng bởi sự biến động của giá trị đồng Việt Nam so với ngoại tệ

Kể từ tháng 1 năm 2016, tỷ giá hối đoái chính thức của đồng Việt Nam sang đô la Mỹ đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Ngân hàng Nhà nước) công bố mỗi ngày và được chốt theo các tiêu chuẩn sau: cung và cầu của đồng Việt Nam, tỷ giá hối đoái đối với ngoại tệ và cho bất kỳ thay đổi nào để cân bằng nhu cầu kinh tế vĩ mô. Đồng Việt Nam nói chung không được tự do chuyển đổi và chuyển nhượng. Không thể đảm bảo rằng chính sách tỷ giá hối đoái thả nổi hiện tại của Ngân hàng Nhà nước sẽ không được sửa đổi, việc giảm giá thêm đồng Việt Nam so với các loại tiền tệ khác, bao gồm đồng đô la Mỹ, sẽ không xảy ra hoặc Chính phủ sẽ có hành động bổ sung để ổn định, duy trì hoặc tăng giá trị của đồng Việt Nam, hoặc bất kỳ hành động nào trong số này, nếu được thực hiện, sẽ thành công.

Việc thực hiện nhận dạng tài sản trong thủ tục phá sản có thể tốn thời gian và tốn kém.

Luật Phá sản hiện hành có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2015. Mặc dù đây là một cải tiến đáng kể so với luật cũ, nhưng có sự không chắc chắn đáng kể trong việc thực thi và giải thích cụ thể do thiếu hướng dẫn quy định và quy trình phá sản cho một công ty vẫn còn phức tạp, không chắc chắn và tốn thời gian. Sau khi tuyên bố phá sản, có thể có cuộc họp chung của các chủ nợ, theo một số quy định của pháp luật, quyết định áp dụng cải tạo kinh doanh hoặc thanh lý tài sản trên công ty. Tuy nhiên, trong một số trường hợp, bất kỳ chủ nợ hoặc bất kỳ người tham gia nào trong cuộc họp chung của các chủ nợ phản đối nghị quyết của cuộc họp chung, họ có thể yêu cầu thẩm phán xem xét lại nghị quyết đó. Thẩm phán có thể triệu tập một cuộc họp chung khác của các chủ nợ nếu tồn tại một căn cứ hợp lý nào để làm như vậy. Quyết định áp dụng cải tạo kinh doanh hoặc thanh lý tài sản cho công ty phải được thẩm phán xác nhận trước khi được các bên thực hiện. Do đó, thủ tục phá sản có thể phải chờ xử lý trong một thời gian dài trước khi chủ nợ có thể phục hồi từ một con nợ tại Việt Nam. Do đó, những người nắm giữ Trái phiếu có thể phải dành thời gian và nguồn lực đáng kể để thực hiện các quyền của mình với tư cách là chủ nợ trong bất kỳ thủ tục phá sản nào của Doanh nghiệp.

Rủi ro liên quan đến đầu tư trái phiếu

Trái chủ phải phụ thuộc vào nghĩa vụ còn nợ của các chủ nợ tại Công ty con trong tập đoàn

Chúng tôi nắm giữ nhiều tài sản của mình và tiến hành kinh doanh vật chất thông qua các Công ty con. Chúng tôi dựa vào doanh thu của các Công ty con để đáp ứng các nghĩa vụ thanh toán của mình theo Trái phiếu và các nghĩa vụ khác. Để đáp ứng các nghĩa vụ của chúng tôi theo Trái phiếu, chúng tôi sẽ dựa vào cổ tức và các khoản thanh toán khác nhận được từ các Công ty con. Người nắm giữ Trái phiếu sẽ không có khiếu nại trực tiếp đối với tài sản của Công ty con và nghĩa vụ của chúng tôi theo Trái phiếu sẽ được thực hiện theo nghĩa vụ của Công ty con và bất kỳ nghĩa vụ nào của chúng tôi được bảo đảm đối với tài sản của chúng tôi. Nhiều tài sản của các Công ty con của chúng tôi có thể được bảo đảm để trả nợ cho những người cho vay của các Công ty con đó.

Trái phiếu và cam kết từ bên được bảo lãnh trong điều khoản Bảo lãnh trái phiếu là cam kết không có tài sản đảm bảo.

Vì Trái phiếu và nghĩa vụ của nhà bảo lãnh theo Bảo lãnh Trái phiếu là nghĩa vụ không có tài sản thế chấp được bảo đảm bằng tài sản, việc trả nợ của họ có thể bị tổn hại nếu:

- (a) Công ty phát hành hoặc nhà bảo lãnh rơi vào tình trạng phá sản, thanh lý, tổ chức lại hoặc các thủ tục quanh co khác;
- (b) có một khoản mặc định trong thanh toán theo khoản nợ của công ty phát hành hoặc Nhà bảo lãnh có khoản nợ được bảo đảm hoặc khoản nợ không có bảo đảm khác; hoặc là
- (c) có sự gia tăng của bất kỳ khoản nợ nào của công ty phát hành hoặc công ty được bảo lãnh.

Nếu bất kỳ sự kiện nào trong số này xảy ra, công ty phát hành hoặc, tùy theo trường hợp, tài sản được bảo lãnh và bất kỳ khoản tiền nào nhận được từ việc bán tài sản đó có thể không đủ để trả số tiền phải trả cho Trái phiếu.

Trái phiếu chịu rủi ro lãi suất

Trái phiếu là tài sản có lãi suất cố định. Việc thị trường tăng lãi suất có thể ảnh hưởng xấu đến giá trị của Trái phiếu.

Công ty có thể không nhận được bất kỳ khoản cổ tức nào từ các Công ty con trong tương lai

Chúng tôi là một công ty cổ phần và điều hành hoạt động kinh doanh thông qua các Công ty con. Trong trường hợp chúng tôi quyết định trả cổ tức trong tương lai, khả năng chúng tôi tuyên bố cổ tức liên quan đến cổ phiếu của chúng tôi sẽ phụ thuộc vào cổ tức nhận được từ các Công ty con. Khả năng của các Công ty con của chúng tôi trả cổ tức hoặc thực hiện các tiến bộ khác sẽ phụ thuộc vào kết quả hoạt động tương ứng và có thể bị hạn chế bởi các điều khoản và điều kiện của các thỏa thuận tín dụng khác nhau được đưa vào bởi các Công ty con đó, các hạn chế pháp lý khác có trong điều lệ của các Công ty con của chúng tôi phù hợp với pháp luật hiện hành. Việc các công ty con của chúng tôi không thể trả cổ tức có thể ảnh hưởng trọng yếu đến khả năng trả nợ và trả gốc, lãi và các khoản khác theo Trái phiếu của chúng tôi.

Trái phiếu có thể được mua lại trước kỳ hạn

Trái phiếu có thể được hoàn trả trong một số trường hợp - để biết thêm chi tiết về việc mua lại Trái phiếu sớm, hãy xem Điều khoản và Điều kiện của Trái phiếu như được đính kèm trong Thỏa thuận đăng ký trái phiếu (Điều khoản và Điều kiện của Liên kết). Trong những trường hợp và



thời gian như vậy, các nhà đầu tư có thể không thể tái đầu tư số tiền mua lại trong một bảo đảm tương đương có lãi suất hiệu quả cao như trái phiếu.

Các Điều khoản và Điều kiện của Trái phiếu có điều khoản cho sửa đổi và miễn trừ

Các Điều khoản và Điều kiện của Trái phiếu bao gồm các điều khoản để gọi các cuộc họp của Trái chủ để xem xét các vấn đề ảnh hưởng đến lợi ích của họ nói chung, bao gồm các thay đổi quan trọng đối với các điều khoản thanh toán của Trái phiếu và tăng tốc. Các điều khoản này cho phép một số đa số được xác định bỏ phiếu tại một cuộc họp hoặc thực hiện các sự đồng ý bằng văn bản để ràng buộc tất cả các Chủ sở hữu Trái phiếu, bao gồm cả các Chủ sở hữu không tham dự và bỏ phiếu tại cuộc họp có liên quan và các Chủ sở hữu đã bỏ phiếu theo cách trái với đa số. Ngoài ra, cần có sự đồng ý của công ty được bảo lãnh cho bất kỳ sửa đổi nào đối với Điều khoản và Điều kiện của Trái phiếu. Ngay cả khi các Chủ sở hữu trái phiếu nắm đa số cần thiết đồng ý thay đổi Điều khoản và Điều kiện của Trái phiếu, Nhà bảo lãnh có thể không đồng ý, trong trường hợp những thay đổi đó sẽ không có hiệu lực.

Giá của Trái phiếu có thể không chắc chắn và có thể không ổn định

Không có thị trường hoạt động nào cho Trái phiếu và không thể đảm bảo rằng Trái phiếu sẽ giao dịch trên thị trường thứ cấp cao hơn giá phải trả trong đợt chào bán. Giá giao dịch của Trái phiếu như vậy có thể bị ảnh hưởng bởi một số yếu tố không liên quan đến hiệu suất tài chính và hoạt động của chúng tôi và chúng tôi không kiểm soát được.

Danh sách các sự kiện vi phạm theo Điều khoản và Điều kiện bị giới hạn về bản chất và có khoảng thời gian ân hạn (grace period) cho bất kỳ sự kiện không thanh toán hoặc sự kiện mất khả năng thanh toán bởi Nhà phát hành

Theo Điều khoản và Điều kiện, chỉ có Sự kiện không thanh toán đối với bất kỳ Số tiền gốc hoặc Tiền lãi theo lịch nào của Trái phiếu, hoặc Sự kiện mất khả năng thanh toán đối với Nhà phát hành, sẽ là một sự kiện mặc định nếu Nhà phát hành không được chữa khỏi thời gian ân hạn liên quan. Không có sự kiện nào liên quan đến CGIF hoặc Bảo lãnh (như được xác định trong Điều khoản và Điều kiện) sẽ là một sự kiện mặc định theo Điều khoản và Điều kiện hoặc theo Bảo hành. Cả các giao ước của bên phát hành không vi phạm ngoài giao ước phải trả theo Trái phiếu sẽ tạo thành một sự kiện vỡ nợ. Những hạn chế này có thể hạn chế đáng kể khả năng của các Chủ sở hữu trái phiếu trong việc quản lý rủi ro tín dụng của Tổ chức phát hành và CGIF.

Các trái chủ sẽ nhận được khoản thanh toán sau khi các khoản phí và chi phí phải trả cho Đại lý trái phiếu được thanh toán

Khoản thanh toán của công ty phát hành và / hoặc Nhà bảo lãnh liên quan đến Trái phiếu sẽ được thực hiện cho Đại lý, hoặc Đại lý trái phiếu, tùy theo từng trường hợp. Theo thứ tự ưu tiên thanh toán theo Điều khoản và Điều kiện, các khoản phí (nhưng không bao gồm chi phí) phải trả và phải trả cho Đại lý của Chủ sở hữu trái phiếu theo Thỏa thuận đại lý trái phiếu (như được xác định trong Điều khoản và điều kiện) hoặc chi phí phải trả của Nhà bảo lãnh cho Đại lý của các Chủ sở hữu trái phiếu theo Bảo lãnh sẽ được thanh toán trước bất kỳ số tiền nào đến hạn và phải trả cho các Chủ sở hữu trái phiếu.

Rủi ro liên quan đến nhà bảo lãnh và công ty được bảo lãnh

CGIF chỉ chịu trách nhiệm theo và phù hợp với các quy định của việc Bảo lãnh

Nghĩa vụ của CGIF với tư cách là Nhà bảo lãnh được quy định trong Bảo lãnh. Để các Chủ sở hữu trái phiếu có thể đưa ra Yêu cầu về trái chủ (như được xác định trong Bảo lãnh) theo Bảo lãnh, các Chủ sở hữu trái phiếu phải thực hiện và tuân thủ các điều khoản của Bảo lãnh. Do đó, người mua tiềm năng của Trái phiếu phải đọc Bảo hành cẩn thận.

Một bản sao của Bảo lãnh có sẵn để kiểm tra trong giờ làm việc bình thường tại văn phòng được chỉ định của Đại lý trái chủ, hoặc trong trường hợp một người được chỉ định làm Đại lý trái chủ mới hoặc thay thế, tại địa chỉ có thể được chỉ định bởi người như vậy.

Không phải tất cả số tiền đến hạn đối với Trái phiếu đều được đảm bảo bởi CGIF

CGIF không đảm bảo tất cả số tiền do trái phiếu. CGIF chỉ bảo đảm cho các Chủ sở hữu trái phiếu thanh toán từng "Số tiền được bảo đảm của trái chủ", bao gồm (i) bất kỳ Số tiền gốc và bất kỳ Tiền lãi theo lịch nào đến hạn và phải trả và vẫn chưa được thanh toán (dù là toàn bộ hay một phần) bởi Nhà phát hành theo Điều khoản và Điều kiện, và (ii) bất kỳ Lãi tích lũy bổ sung nào. CGIF cũng đảm bảo cho Đại lý của các Chủ sở hữu trái phiếu thanh toán bất kỳ Chi phí đại lý của các Chủ sở hữu trái phiếu theo và theo các quy định của Bảo lãnh. CGIF, nghĩa vụ thanh toán bất kỳ Số tiền được bảo đảm nào (như được xác định trong Bảo lãnh) phải tuân theo một Yêu cầu (như được xác định trong Bảo lãnh) được gửi đối với bất kỳ Số tiền được bảo đảm nào theo các điều khoản của Bảo lãnh. Mỗi thuật ngữ viết hoa được sử dụng trong đoạn này được xác định trong Bảo lãnh.

Số tiền được bảo đảm không bao gồm bất kỳ chi phí gia tăng nào, tiền bồi thường liên quan đến thuế, lãi suất mặc định, phí hoặc bất kỳ khoản nào khác ngoài Số tiền gốc, Tiền lãi theo lịch, Tiền lãi cộng dồn và Chi phí đại lý của trái chủ phải trả cho Đại lý trái phiếu hoặc bất kỳ trái chủ.

Hơn nữa, Số tiền được bảo đảm không và sẽ không bao gồm bất kỳ Số tiền gốc hoặc bất kỳ Tiền lãi theo lịch nào phải trả hoặc có thể phải trả theo hoặc đối với bất kỳ Trái phiếu nào được mua, mua lại hoặc nắm giữ một cách hợp pháp, bởi bất kỳ Thực thể liên quan nào của Nhà phát hành (mỗi thuật ngữ viết hoa theo quy định trong Bảo lãnh).

Nghĩa vụ thanh toán của CGIF sẽ chỉ phát sinh trong một số trường hợp nhất định

Theo Điều khoản và Điều kiện và Bảo lãnh, nếu Sự kiện không thanh toán (như được xác định trong Điều khoản và Điều kiện) xảy ra và vẫn đang tiếp diễn, Đại lý của Chủ sở hữu trái phiếu hoặc, nơi Đại lý của Chủ sở hữu trái phiếu không thực hiện Yêu cầu trong Thời hạn yêu cầu, sau đó, một Chủ sở hữu trái phiếu đủ điều kiện có thể đưa ra Yêu cầu về trái chủ trong khoảng thời gian cần thiết để Nhà bảo lãnh thanh toán theo Bảo lãnh. Theo Bảo hành, nghĩa vụ của CGIF trong việc thanh toán Số tiền được bảo đảm theo Bảo lãnh sẽ không phát sinh cho đến khi Sự kiện không thanh toán xảy ra và Yêu cầu đã được gửi tới CGIF tuân thủ Bảo hành.

Các Quyền của Trái chủ và đại lý phân phối trái phiếu để gia tăng lượng Trái phiếu bị hạn chế và việc thực hiện quyền này nếu trái với Điều khoản và Điều kiện và / hoặc Bảo lãnh sẽ giải phóng CGIF khỏi nghĩa vụ thanh toán của mình

Theo Điều khoản và Điều kiện, nếu Sự kiện mất khả năng thanh toán (như được xác định trong Điều khoản và Điều kiện) xảy ra và đang tiếp diễn, Chủ sở hữu trái phiếu có thể triệu tập cuộc

hợp của các Chủ sở hữu trái phiếu để xác định gia tốc của Trái phiếu. Tuy nhiên, việc tăng tốc của Trái phiếu sẽ dẫn đến: (i) Đại lý của Chủ sở hữu trái phiếu, thay mặt và thay mặt cho các Chủ sở hữu trái phiếu, không còn được quyền cung cấp bất kỳ Yêu cầu BHA nào (như được xác định trong Bảo lãnh) cho Nhà bảo lãnh, Trái chủ không còn có quyền yêu cầu cung cấp bất kỳ Nhu cầu BHA nào hoặc cung cấp trực tiếp bất kỳ Nhu cầu trái phiếu nào (như được xác định trong Bảo lãnh) cho Nhà bảo lãnh và Chủ sở hữu trái phiếu không còn được nhận bất kỳ khoản thanh toán nào từ Nhà bảo lãnh theo Bảo lãnh và (ii) bất kỳ Nhu cầu chưa thanh toán nào được cung cấp trước khi gia tăng Trái phiếu được coi là hết hạn ngay lập tức, sẽ bị hủy bỏ và thu hồi bởi Đại lý của các Chủ sở hữu trái phiếu, thay mặt cho các Chủ sở hữu trái phiếu hoặc bởi các Chủ sở hữu trái phiếu có liên quan.

Theo các Điều khoản và Điều kiện, mỗi Trái chủ phải thực hiện và Đại lý của Chủ sở hữu trái phiếu và các Chủ sở hữu trái phiếu đã thực hiện theo Bảo lãnh, không được thực hiện bất kỳ bước nào để (i) tuyên bố bất kỳ Trái phiếu nào đến hạn và phải trả ngay lập tức một cơ sở tăng tốc; hoặc (ii) thực hiện bất kỳ hành động thực thi hoặc hành động tương tự nào liên quan đến bất kỳ thỏa thuận bảo mật nào liên quan đến Trái phiếu (mỗi bước, một Bước tăng tốc), nếu Nhà bảo lãnh tiếp tục thanh toán Số tiền được bảo đảm theo Bảo lãnh. Nếu: (i) bất kỳ Đại lý nào của Chủ sở hữu hoặc Chủ sở hữu trái phiếu vi phạm cam kết trên; hoặc (ii) bất kỳ Chủ sở hữu trái phiếu nào thực hiện Bước tăng tốc trái với quy định của Bảo lãnh, CGIF sẽ không còn nghĩa vụ thực hiện bất kỳ khoản thanh toán nào theo Bảo lãnh (bao gồm cả Yêu cầu đã thực hiện) và CGIF cũng có thể chấm dứt Bảo lãnh.

CGIF chỉ chịu trách nhiệm thanh toán Số tiền được bảo đảm nếu và trong phạm vi mà một Nhu cầu đã được gửi đến CGIF đối với Số tiền được bảo đảm đó và Nhu cầu đó tuân thủ các yêu cầu được quy định trong Bảo lãnh.

Căn cứ vào các điều khoản của Bảo lãnh, Đại lý của Chủ sở hữu trái phiếu chỉ có thể thực hiện Yêu cầu thanh toán BHA cho Số tiền được bảo đảm trong Thời hạn yêu cầu trên mạng - có nghĩa là, đối với Sự kiện không thanh toán của bất kỳ (i) bất kỳ Lợi ích theo lịch trình nào (như được xác định theo Bảo lãnh) hoặc (ii) Số tiền gốc (như được xác định theo Bảo lãnh), thời hạn mười (10) Ngày làm việc bắt đầu từ ngày Sự kiện không thanh toán đó. Bất kỳ Chủ sở hữu trái phiếu nào chỉ có thể thực hiện Yêu cầu trái phiếu để thanh toán một phần Số tiền được bảo đảm mà công ty phát hành đã trả cho Sự kiện không thanh toán không xảy ra trong trường hợp Yêu cầu không được thực hiện đối với phần đó trong số tiền được bảo đảm trong Thời hạn yêu cầu của các bên liên quan, có nghĩa là thời hạn mười (10) ngày làm việc kể từ khi hết thời hạn yêu cầu nếu Đại lý của các chủ sở hữu trái phiếu không thực hiện được yêu cầu BHA trong Thời hạn yêu cầu. Theo đó, CGIF sẽ không có nghĩa vụ thực hiện bất kỳ khoản thanh toán nào theo Bảo hành nếu Yêu cầu BHA hoặc Yêu cầu của trái chủ để thanh toán Số tiền được bảo đảm được chuyển đến CGIF sau các khoảng thời gian nêu trên.

Khi nhận được một Yêu cầu đã được gửi đúng cho CGIF theo Bảo đảm đối với Số tiền được bảo đảm có liên quan sau Sự kiện không thanh toán, CGIF có liên quan đến (i) liên quan đến Yêu cầu BHA, ba mươi (30) Ngày kể từ khi nhận được Nhu cầu BHA đó hoặc (ii) liên quan đến Nhu cầu của trái chủ, ba mươi (30) ngày làm việc kể từ khi hết Thời hạn yêu cầu của trái chủ để thanh toán Số tiền được bảo đảm tương ứng hình thành chủ đề của nhu cầu BHA đó hoặc Nhu cầu trái phiếu. Nếu một Nhu cầu (như được xác định trong Bảo lãnh, có nghĩa là và bao gồm cả hai, Nhu cầu

BHA và Nhu cầu của trái chủ) không chính xác, được hoàn thành đúng, được thực hiện hoặc giao, hoặc không được hỗ trợ bởi bằng chứng cần thiết hoặc thông tin khác hoặc tài liệu, CGIF có thể thông báo cho Đại lý của Chủ sở hữu trái phiếu và / hoặc Chủ sở hữu trái phiếu có liên quan nếu họ coi đây là trường hợp và thông báo cho Đại lý của Chủ sở hữu trái phiếu và / hoặc Chủ sở hữu trái phiếu liên quan về các yêu cầu của mình và Đại lý trái chủ liên quan sẽ kịp thời và trong mọi trường hợp trong các khoảng thời gian có liên quan được cung cấp trong đoạn trước, hãy gửi Yêu cầu BHA mới hoặc Yêu cầu trái chủ mới cho CGIF.

Thay thế và chuyển nhượng CGIF

Theo các điều khoản của Bảo lãnh và Thỏa thuận đại lý trái chủ, mọi khoản thanh toán của CGIF sẽ cho phép (i) được thay thế và có thể chỉ đạo việc thực hiện (A) tất cả các quyền, quyền hạn và biện pháp khắc phục của Chủ sở hữu trái phiếu và / hoặc Đại lý của Chủ sở hữu trái phiếu và (B) tất cả các đặc quyền, quyền và bảo mật của Chủ sở hữu trái phiếu và / hoặc Đại lý của Chủ sở hữu trái phiếu đối với Nhà phát hành hoặc đối với các Trái phiếu liên quan đến khoản thanh toán đó và trong phạm vi của khoản thanh toán đó và (ii) chỉ đạo các Chủ sở hữu trái phiếu và / hoặc Đại lý của các Chủ sở hữu trái phiếu hành động nhân danh các Chủ sở hữu trái phiếu hoặc Đại lý của các Chủ sở hữu trái phiếu để thực thi bất kỳ quyền nào của Đại lý trái chủ đối với bất kỳ người nào liên quan đến khoản thanh toán đó.

Ngoài ra, sau khi thanh toán bằng CGIF theo Bảo lãnh, Chủ sở hữu trái phiếu và / hoặc Đại lý trái phiếu, nếu được CGIF yêu cầu và xem xét khoản thanh toán đó, (i) chuyển nhượng và chuyển nhượng, miễn phí từ bất kỳ thỏa thuận bảo mật nào, cho CGIF tất cả các quyền của nó theo Tài liệu trái phiếu (như được định nghĩa trong Bảo lãnh) và, đối với bất kỳ thỏa thuận bảo đảm nào đảm bảo cho Trái phiếu hoặc bất kỳ khoản tiền nào khác phải trả theo Tài liệu trái phiếu (bao gồm mọi quyền, quyền và lợi ích đối với bất kỳ tài sản nào phát sinh do kết quả thực thi thỏa thuận bảo mật như vậy) khi các quyền đó liên quan và tương xứng với Số tiền được bảo đảm đã trả (như được xác định trong Bảo lãnh) và (ii) thực thi các công cụ hoặc tài liệu đó và thực hiện các hành động khác cần thiết để CGIF có hiệu lực, tạo điều kiện hoặc bằng chứng cho việc chuyển nhượng và chuyển nhượng được nêu trong Khoản 4 của Bảo lãnh và để hoàn thiện các quyền của CGIF để nhận số tiền đó bằng với Số tiền được bảo đảm trả theo Tài liệu trái phiếu (mỗi thuật ngữ viết hoa theo quy định trong Bảo lãnh).

Cả Đại lý của Chủ sở hữu, cũng không phải Đại lý, cũng không phải Đại lý sẽ làm bất cứ điều gì có thể làm giảm hoặc giảm bất kỳ quyền nào được đề cập ở trên quyền của CGIF về quyền thay thế hoặc chuyển nhượng hoặc bất kỳ quyền nào khác của CGIF để lấy lại bất kỳ Số tiền được đảm bảo nào.

Quyền gia tăng của CGIF

Các nhà đầu tư tiềm năng nên lưu ý rằng Trái phiếu có thể được mua lại trong một số trường hợp nhất định tại cuộc bầu cử CGIF. Tại bất kỳ thời điểm nào sau (A) xảy ra Sự kiện vỡ nợ của Nhà phát hành (như được xác định trong Bảo lãnh) hoặc (B) việc nhận CGIF của một Yêu cầu (như được xác định trong Bảo lãnh), CGIF có thể, theo quyết định tuyệt đối của mình, giao một thông báo cho công ty phát hành và Đại lý của Chủ sở hữu trái phiếu tuyên bố Trái phiếu đến hạn ngay lập tức và phải trả theo Chứng từ trái phiếu vào một ngày cụ thể (phải là (i) đối với (A), không quá mười (10) ngày làm việc kể từ ngày Thông báo tăng tốc CGIF được CGIF gửi cho công ty

phát hành và Đại lý của chủ sở hữu trái phiếu theo Bảo lãnh và (ii) đối với (B), không quá sáu mươi (60) ngày làm việc kể từ khi nhận được nhu cầu của CGIF) và xác nhận rằng họ sẽ thanh toán tất cả các khoản tiền được bảo đảm đối với Trái phiếu vào ngày đó.

CGIF có thể thanh toán bằng loại tiền khác thay vì VND trong những trường hợp hạn chế

Có thể có những trường hợp Yêu cầu đã được thực hiện trên CGIF và CGIF có thể thực hiện thanh toán bằng loại tiền khác không phải VND. Những trường hợp như vậy có thể phát sinh nếu CGIF xác định rằng điều đó là không thể hoặc không thể thực hiện được hoặc không thể theo các điều khoản hợp lý về mặt thương mại và theo chính sách của mình, để CGIF có được đồng trong trường hợp CGIF có thể thanh toán theo Bảo lãnh bằng Đô la Mỹ hoặc loại tiền khác vì CGIF được phép sử dụng để thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo Bảo lãnh tại Việt Nam. Tỷ lệ chuyển đổi là tỷ giá hối đoái kể từ hai (2) ngày làm việc tại Việt Nam trước Ngày thanh toán do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố, hoặc nếu không có tỷ giá như vậy tồn tại vào ngày đó, tỷ giá hối đoái mà CGIF là được cung cấp bởi một tổ chức tài chính được ủy quyền hoạt động tại Việt Nam vào ngày rơi hai (2) ngày làm việc tại Việt Nam trước Ngày thanh toán. Giá trị của VND so với ngoại tệ biến động và bị ảnh hưởng bởi những thay đổi ở Việt Nam, bởi các điều kiện kinh tế và chính trị quốc tế và nhiều yếu tố khác. Do đó, các Trái chủ có thể nhận được ít hơn số tiền đầu tư hoặc dự kiến nếu thanh toán được thực hiện bằng VND.

Khoản CGIF thanh toán có thể bị khấu trừ thuế

Nếu CGIF được pháp luật yêu cầu khấu trừ thuế đối với khoản thanh toán được thực hiện theo Bảo lãnh, CGIF không có nghĩa vụ phải gộp lại hoặc bồi thường cho các Chủ sở hữu trái phiếu về việc giảm số tiền mà Chủ sở hữu trái phiếu sẽ nhận được như một kết quả của việc áp thuế. Do đó, các Trái chủ có thể nhận được ít hơn số tiền đầu tư hoặc dự kiến sẽ kiếm được từ việc mua Trái phiếu.

CGIF được phép thiết lập

CGIF có thể đặt ra bất kỳ nghĩa vụ đáo hạn nào mà Đại lý của Chủ sở hữu trái phiếu và / hoặc các Chủ sở hữu trái phiếu theo Bảo lãnh đối với bất kỳ nghĩa vụ nào (có hoặc không đáo hạn) mà CGIF đã trả cho Đại lý của Chủ sở hữu trái phiếu và / hoặc Chủ sở hữu trái phiếu theo Bảo lãnh (bất kể của nơi thanh toán, chi nhánh đặt phòng hoặc tiền tệ của một trong hai nghĩa vụ).

Nghĩa vụ của CGIF không phải là nghĩa vụ của Ngân hàng Phát triển Châu Á

Các nghĩa vụ của CGIF theo Bảo lãnh không cấu thành nghĩa vụ của Ngân hàng Phát triển Châu Á hoặc bất kỳ người đóng góp nào khác cho CGIF. Do đó, việc truy đòi của Đại lý trái phiếu và Đại lý trái phiếu đối với CGIF theo Bảo lãnh và bất kỳ Tài liệu trái phiếu nào (như được xác định trong Bảo lãnh) chỉ giới hạn ở các tài sản của CGIF, tất cả tài sản và tài sản của CGIF được ủy thác theo các Điều khoản Thỏa thuận của CGIF và có sẵn theo thời gian để đáp ứng các khoản nợ của CGIF (Tài sản CGIF của vụ kiện) và các Chủ sở hữu trái phiếu và Đại lý trái phiếu không truy đòi bất kỳ tài sản nào của Ngân hàng Phát triển châu Á hoặc bất kỳ người đóng góp nào khác cho CGIF. Để tránh nghi ngờ, Tài sản CGIF không bao gồm bất kỳ tài sản nào của Ngân hàng Phát triển Châu Á hoặc bất kỳ người đóng góp nào khác cho CGIF.

Cả Ngân hàng Phát triển Châu Á cũng như bất kỳ người đóng góp nào khác cho CGIF hoặc các cán bộ, nhân viên hoặc đại lý của Ngân hàng Phát triển Châu Á hoặc bất kỳ người đóng góp nào cho CGIF đều phải chịu bất kỳ trách nhiệm cá nhân nào đối với bất kỳ bên thứ ba nào, kể cả Chủ sở hữu trái phiếu và Đại lý của Chủ sở hữu trái phiếu liên quan đến hoạt động của CGIF hoặc theo Bảo lãnh. Cả Chủ sở hữu trái phiếu lẫn Đại lý trái phiếu đều không được đưa ra bất kỳ hành động nào đối với Ngân hàng Phát triển châu Á với tư cách là người ủy thác của CGIF hoặc là người đóng góp cho CGIF hoặc chống lại bất kỳ người đóng góp nào khác cho CGIF hoặc bất kỳ cán bộ, nhân viên hoặc đại lý nào của họ liên quan đến Bảo lãnh.

Một sự thay đổi trong luật tiếng Anh liên quan đến Bảo lãnh có thể ảnh hưởng xấu đến Trái chủ

Bảo lãnh được điều chỉnh bởi pháp luật tiếng Anh. Không có sự bảo đảm nào có thể được đưa ra về tác động của bất kỳ quyết định tư pháp nào có thể xảy ra hoặc thay đổi luật pháp hoặc thực hành hành chính của Anh sau ngày Bảo lãnh (dự kiến sẽ được ghi vào ngày phát hành Trái phiếu).

Công nhận luật pháp tiếng anh

Bảo lãnh được điều chỉnh bởi pháp luật tiếng Anh. Bản chất của luật tiếng Anh như vậy điều chỉnh Bảo lãnh có thể khác với luật pháp Việt Nam mà các nhà đầu tư Việt Nam quen thuộc hơn.

Khả năng phán quyết của trọng tài

Các bên tham gia Bảo lãnh đã đồng ý rằng các tranh chấp phát sinh từ đó phải tuân theo trọng tài tại Singapore theo Quy tắc Trọng tài của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Singapore (SIAC) có hiệu lực khi Thông báo Trọng tài được đệ trình.

CGIF được thành lập bởi Hiệp hội các thành viên Đông Nam Á, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc (các quốc gia thành viên CGIF) và Ngân hàng Phát triển châu Á là một thành phần chính của Sáng kiến thị trường trái phiếu châu Á. Tất cả hoặc một phần đáng kể Tài sản CGIF được đặt bên ngoài Việt Nam. Do đó, mặc dù Đại lý của các Chủ sở hữu trái phiếu có thể có được một phán quyết trọng tài chống lại CGIF trong các thủ tục tố tụng trọng tài theo Bảo lãnh (một Giải thưởng (và một giải thưởng) và Giải thưởng có thể được tòa án Việt Nam công nhận tại Việt Nam theo Công ước New York, với điều kiện Các điều kiện thi hành như quy định trong Công ước New York được đáp ứng và một số điều kiện và yêu cầu theo luật pháp hiện hành của Việt Nam liên quan đến việc thi hành phán quyết của trọng tài nước ngoài được tuân thủ, CGIF có thể không có đủ Tài sản CGIF tại Việt Nam để vinh danh Giải thưởng.

Về vấn đề này, theo Điều 2.2 của Điều khoản Thỏa thuận của CGIF, CGIF chỉ có thể thực hiện các chức năng của mình trong các Quốc gia thành viên CGIF và tất cả các Quốc gia thành viên CGIF là thành viên của Công ước New York. Theo đó, bất kỳ phán quyết trọng tài nào đạt được tại một quốc gia hoặc tiểu bang là thành viên của Công ước New York đều phải được công nhận và thi hành tại tất cả các quốc gia thành viên CGIF, với điều kiện phải thi hành quy định trong Công ước New York và các điều kiện và yêu cầu nhất định theo pháp luật hiện hành của các khu vực pháp lý có liên quan liên quan đến việc thực thi đó được tuân thủ.

CGIF không từ bỏ bất kỳ quyền miễn trừ nào mà có thể có liên quan đến thủ tục tố tụng tư pháp

Bảo lãnh không có bất kỳ sự miễn trừ nào của CGIF từ các thủ tục tố tụng trọng tài, tư pháp hoặc thi hành án. Theo đó, việc thực thi Bảo lãnh đối với CGIF hoặc Tài sản CGIF có thể không thực hiện được tại các khu vực tài phán nơi CGIF hoặc bất kỳ Tài sản CGIF nào có quyền miễn trừ. Ngoài ra, theo Bảo lãnh, mỗi Bên trái và Đại lý của Chủ sở hữu trái phiếu đã đồng ý không tìm kiếm từ một hội đồng trọng tài hoặc bất kỳ cơ quan tư pháp nào: (A) bất kỳ lệnh nào có tính chất chống lại Ngân hàng Phát triển Châu Á và những người đóng góp khác cho CGIF, và bất kỳ cán bộ, nhân viên hoặc đại lý tương ứng của họ, hoặc (B) bất kỳ lệnh tạm thời nào để bán, đính kèm, đóng băng hoặc thực thi chống lại Tài sản CGIF. Do đó, có một rủi ro khi thi hành phán quyết trọng tài chống lại CGIF hoặc Tài sản CGIF sẽ khó khăn.

DANH MỤC CÁC YẾU TỐ RỦI RO NÊU TRÊN KHÔNG PHẢI LÀ BẢNG LIỆT KÊ HAY GIẢI THÍCH ĐẦY ĐỦ VỀ TẤT CẢ CÁC RỦI RO LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC ĐẦU TƯ VÀO TRÁI PHIẾU. CÁC NHÀ ĐẦU TƯ CẦN CÓ NHỮNG ĐÁNH GIÁ KHÁCH QUAN ĐỂ CÓ THỂ NHẬN ĐỊNH MỘT CÁCH ĐẦY ĐỦ CÁC NHÂN TỐ RỦI RO CÓ THỂ TÁC ĐỘNG ĐẾN VIỆC ĐẦU TƯ VÀO TRÁI PHIẾU CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH.

PHỤ LỤC

1. **Phụ lục I:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy phép có giá trị tương đương
2. **Phụ lục II:** Bản sao hợp lệ Điều lệ công ty
3. **Phụ lục III:** Các báo cáo tài chính, báo cáo tài chính được kiểm toán

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2019

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM



NGUYỄN VĂN TUẤN

KẾ TOÁN TRƯỞNG

PHẠM TUẤN ANH



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...38.../GELEX/2019/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM

(V/v: Phát hành trái phiếu riêng lẻ, không chuyển đổi, được bảo lãnh thanh toán bởi CGIF)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13 nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2007; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2011;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 20/07/2012 và có hiệu lực thi hành ngày 15/09/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Nghị định số 60/2015/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 26/06/2015 và có hiệu lực thi hành ngày 01/09/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP;
- Căn cứ Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 về phát hành Trái phiếu doanh nghiệp;
- Căn cứ theo Điều lệ Tổng Công Ty Cổ Phần Thiết Bị Điện Việt Nam (“**Công Ty**”);
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu của Hội đồng quản trị số 68/2019/GELEX/BB-HĐQT ngày 16/12/2019 về việc phát hành trái phiếu riêng lẻ, không chuyển đổi và được bảo lãnh thanh toán bởi CGIF.



QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua phương án phát hành trái phiếu của Công Ty

Hội đồng Quản trị Công Ty thông qua việc phát hành các trái phiếu (“**Trái Phiếu**”) với tổng mệnh giá tối đa là 1.500.000.000.000 VNĐ (một nghìn năm trăm tỷ đồng) kỳ hạn 10 năm theo Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ (“**Phương Án Phát Hành**”) như được đính kèm tại Phụ lục I của Nghị Quyết này.

Điều 2. Ủy quyền cho Tổng Giám Đốc Công Ty

Hội đồng Quản trị Công Ty ủy quyền cho Tổng Giám Đốc Công Ty quyết định tất cả các vấn đề liên quan và thực hiện việc phát hành Trái Phiếu bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

- (i) Quyết định các vấn đề liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn việc quyết định cụ thể khối lượng trái phiếu, lãi suất trái phiếu, các điều kiện và điều khoản của Trái Phiếu phù hợp với các nội dung cơ bản nêu tại Các Phương Án Phát Hành, thời điểm phát hành, các khoản phí liên quan đến việc phát hành và việc mua lại Trái Phiếu trước hạn;
- (ii) Tổ chức triển khai thực hiện Phương Án Phát Hành; trong trường hợp cần thiết, quyết định việc sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh Các Phương Án Phát Hành.
- (iii) Quyết định và phê duyệt hồ sơ chào bán Trái phiếu phù hợp theo Phương Án Phát Hành, bao gồm nhưng không giới hạn: (các) hợp đồng đặt mua trái phiếu; hợp đồng đại diện chủ sở hữu trái phiếu; hợp đồng đại lý đăng ký, lưu ký, đại lý thanh toán và quản lý chuyển nhượng trái phiếu; bản công bố thông tin liên quan đến các đợt phát hành Trái Phiếu; các thỏa thuận, hợp đồng liên quan đến việc bảo lãnh Trái Phiếu; các thông báo phát hành Trái Phiếu; các báo cáo phát hành; các thỏa thuận, hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến Trái Phiếu; và các sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của các tài liệu được nêu trên (sau đây được gọi chung là “**Các Tài Liệu Trái Phiếu**”).
- (iv) Đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện Các Tài Liệu Trái Phiếu; và
- (v) Quyết định và thực hiện tất cả các hành động, thủ tục cần thiết khác phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty và Các Tài Liệu Trái Phiếu để hoàn tất việc phát hành Trái Phiếu và các nội dung phát sinh trong quá trình vận hành Trái Phiếu.



Điều 3. Hiệu lực thi hành:

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám Đốc, các Phòng/Ban Công ty có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này trên cơ sở tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty và theo quy định của pháp luật hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3
- Lưu TK HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Văn Tuấn



PHỤ LỤC I

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM

(Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0100100512 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/12/2010)

**PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ
PHÁT HÀNH NĂM 2019 – KỶ HẠN 10 NĂM**



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM

**PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ
PHÁT HÀNH NĂM 2019 – KỶ HẠN 10 NĂM**

1. Thông Tin Về Tổ Chức Phát Hành

- Tên công ty: TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM
- Loại hình công ty: Công ty cổ phần
- Vốn điều lệ: **4.882.440.000.000 VND** (Bằng chữ: Bốn nghìn tám trăm tám mươi hai tỷ bốn trăm bốn mươi triệu đồng)
- Trụ sở chính: Số 52, phố Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: 024 39726245/6
- Giấy CN ĐKDN: Số 0100100512 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/12/2010

2. Lịch sử hình thành và phát triển:

- Tiền thân của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam ngày nay là Tổng công ty Thiết bị kỹ thuật điện, được thành lập ngày 10/07/1990 nhằm tập trung sức mạnh các đơn vị sản xuất, kinh doanh thuộc ngành công nghiệp kỹ thuật điện.
- Ngày 31/05/2006: Tổng công ty Thiết bị kỹ thuật điện chuyển thành Tổng công ty Thiết bị điện Việt Nam, tổ chức hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con.
- Ngày 27/09/2010: Tổng công ty Thiết bị điện Việt Nam tổ chức bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
- Ngày 01/12/2010: Tổng công ty Thiết bị điện Việt Nam chính thức chuyển thành Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam với vốn điều lệ 1.400 tỷ đồng theo Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0100100512 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 01/12/2010 (“GELEX”)
- **Ngành nghề kinh doanh chính:**

Hoạt động sản xuất kinh doanh của GELEX bao gồm các ngành nghề như sau:

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
2790 (Chính)	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: Sản xuất kinh doanh thiết bị điện dùng trong công nghiệp, nông nghiệp và dân dụng; Thiết kế, chế tạo, kinh doanh và sửa chữa các loại thiết bị đo đếm điện một pha, ba pha (có dòng điện một chiều và xoay chiều) các cấp điện áp hạ thế, trung thế và cao thế đến 220 KV

6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản, dịch vụ khách sạn, du lịch và cho thuê văn phòng, nhà ở, nhà xưởng, kho bãi, kinh doanh tổ chức dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế
4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Kinh doanh, xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị, phụ tùng máy móc; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)
4221	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Thi công, lắp đặt công trình đường dây, trạm biến áp đến 220 KV
6619	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn hỗ trợ đầu tư

(Nguồn: Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp)

3. Căn Cứ Pháp Lý Và Tính Tuân Thủ Của Việc Phát Hành Trái Phiếu

3.1 Căn Cứ Pháp Lý

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước CHXHCNVN thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản pháp luật hướng dẫn đi kèm;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2007; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2011;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 20/07/2012 và có hiệu lực thi hành ngày 15/09/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Nghị định số 60/2015/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 26/06/2015 và có hiệu lực thi hành ngày 01/09/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP;
- Nghị định số 163/2018/NĐ-CP do Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 04/12/2018 và có hiệu lực thi hành ngày 01/02/2019 quy định về Phát hành trái phiếu doanh nghiệp thay thế cho Nghị định số 90/2011/NĐ-CP (“**Nghị Định 163**”);
- Điều lệ Tổng Công Ty Cổ Phần Thiết Bị Điện Việt Nam ban hành tháng 04/2019.

3.2 Tính Tuân Thủ Của Việc Phát Hành Trái Phiếu

Văn bản	Nội dung liên quan	Hiện trạng
Điều 10 Nghị định số 163/2018/NĐ-CP do Chính Phủ ban hành quy định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp		
Điều kiện phát hành trái phiếu riêng lẻ (không chuyển đổi)	Doanh nghiệp phát hành là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam.	<p>Đáp ứng</p> <p>Loại hình công ty: Công ty cổ phần</p> <p>Căn cứ: Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0100100512, đăng ký lần đầu ngày 01/12/20101 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp</p>
	Có thời gian hoạt động tối thiểu 01 năm kể từ ngày được cấp lần đầu Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.	<p>Đáp ứng</p> <p>Căn cứ: Xem chi tiết tại phần lịch sử hình thành và phát triển; Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0100100512, đăng ký lần đầu ngày 01/12/20101 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp</p>
	Có báo cáo tài chính năm trước liền kề của Năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định.	<p>Đáp ứng</p> <p>Căn cứ: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018</p>
	Số lượng nhà đầu tư đăng ký mua Trái phiếu.	<p>Tuân thủ</p> <p>Trái phiếu chỉ được chào bán cho số lượng dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp</p>
	Phương án phát hành được phê duyệt bởi cấp có thẩm quyền	<p>Tuân thủ</p> <p>Phương án phát hành trái phiếu được Hội đồng quản trị xem xét phê duyệt</p>
	Thanh toán đầy đủ cả gốc và lãi của các khoản nợ trái phiếu đến hạn trong 03 năm liền kề trước đợt phát hành Trái phiếu (nếu có).	<p>Đáp ứng</p> <p>Tính đến tháng 11/2019, GELEX đã thanh toán đầy</p>

		đủ và đúng hạn gốc và lãi của các khoản nợ trái phiếu đến hạn trong 03 năm liền kể trước đợt phát hành Trái Phiếu.
	Đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành.	Đáp ứng

4. Điều Kiện Và Điều Khoản Cơ Bản Của Việc Phát Hành Trái Phiếu

- Tổ Chức Phát Hành: Tổng Công Ty Cổ Phần Thiết Bị Điện Việt Nam.
- Trái Phiếu phát hành: Trái phiếu không chuyển đổi không phải là nợ thứ cấp, và được bảo lãnh thanh toán bởi Credit Guarantee And Investment Facility, một quỹ ủy thác của Ngân Hàng Phát Triển Châu Á (“CGIF”).
- Đồng tiền phát hành và thanh toán: Đồng Việt Nam (VND).
- Địa điểm phát hành: Phát hành trong phạm vi lãnh thổ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- Tổng số lượng Trái Phiếu phát hành: tối đa là **1.500 Trái Phiếu**. Số lượng Trái Phiếu phát hành cụ thể do Tổng giám đốc quyết định vào thời điểm phát hành.
- Mệnh giá Trái Phiếu: 1.000.000.000 VND (Một tỷ đồng).
- Tổng giá trị phát hành: tối đa là 1.500.000.000.000 VND (một nghìn năm trăm tỷ đồng). Tổng giá trị phát hành cụ thể do Tổng giám đốc quyết định vào thời điểm phát hành.
- Kỳ hạn: 10 năm.
- Mục đích phát hành và kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành: Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu để cơ cấu lại khoản nợ và đầu tư vào dự án Điện mặt trời 50MW tại Ninh Thuận (đồng thời cũng sử dụng nguồn tiền này để thanh toán các chi phí phát sinh của đợt phát hành Trái Phiếu)].
- Ngày Đáo Hạn: Ngày tròn 10 năm kể từ Ngày Phát Hành.
- Lãi suất danh nghĩa: Lãi suất cố định, tối đa **không quá 12%/năm** và do Tổng giám đốc quyết định vào thời điểm phát hành.
- Thời điểm phát hành dự kiến: Trong quý IV năm 2019.
- Số đợt phát hành dự kiến: 01 đợt.
- Giá phát hành: Bằng 100% mệnh giá Trái Phiếu.
- Đối tượng phát hành: Các tổ chức, cá nhân Việt Nam; Các tổ chức, cá nhân nước ngoài được phép mua Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam.
- Bảo lãnh thanh toán: CGIF bảo lãnh không hủy ngang và vô điều kiện cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu và Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu việc thanh toán các khoản được bảo lãnh liên quan đến việc thanh toán Khoản Gốc và Lãi Trái Phiếu, chi tiết sẽ được nêu cụ thể tại

các điều khoản và điều kiện trái phiếu đính kèm tại Bản công bố thông tin về phát hành trái phiếu (“**Các Điều Kiện Trái Phiếu**”) và Thỏa Thuận Bảo Lãnh ký giữa CGIF và các bên liên quan.

- Hình thức Trái Phiếu: Trái phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ.
- Tính chất Trái Phiếu: Trái Phiếu tạo lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp, không phải là nợ thứ cấp, được bảo lãnh thanh toán bởi CGIF. Các Trái Phiếu phát hành cùng đợt sẽ có thứ tự ưu tiên thanh toán ngang nhau mà không một Trái Phiếu nào được hưởng ưu đãi cao hơn Trái Phiếu khác vì bất kỳ lý do gì, và ít nhất là ngang bằng với tất cả các nghĩa vụ chung không có bảo đảm và không phải là nợ thứ cấp hiện tại và tương lai khác của GELEX.
- Ngày Thanh Toán Lãi: và do Tổng giám đốc quyết định vào thời điểm phát hành đảm bảo nguyên tắc số lần trả lãi trong năm tối đa không quá 4 lần.
- Lãi Quá Hạn: Lãi phát sinh trên khoản tiền quá hạn (dù là Khoản Gốc, Lãi hoặc bất kỳ khoản thanh toán nào khác theo Các Điều Kiện Trái Phiếu và cho dù Chủ Sở Hữu Trái Phiếu có yêu cầu thanh toán các khoản tiền này hay chưa) sẽ được Tổ Chức Phát Hành thanh toán với lãi suất bằng một trăm năm mươi phần trăm (150%) của Lãi Suất.
- Phương thức thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu: Việc thanh toán Khoản Gốc, Lãi và Lãi Quá Hạn được thực hiện bằng cách chuyển khoản vào tài khoản được đăng ký của mỗi Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.
- Khoản gốc của Trái Phiếu sẽ được thanh toán vào Ngày Đáo Hạn và/hoặc ngày mà các Trái Phiếu đến hạn thanh toán do nguyên nhân khác theo tỷ lệ được quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu (tùy từng trường hợp áp dụng).
- Việc thanh toán Lãi sẽ được thực hiện (i) vào Ngày Thanh Toán Lãi tương ứng, (ii) Ngày Đáo Hạn hoặc (iii) ngày mà các Trái Phiếu đến hạn thanh toán do nguyên nhân khác theo Các Điều Kiện Trái Phiếu (tùy từng trường hợp áp dụng) tại Bản Công Bố Thông Tin.
- Sự kiện vi phạm: Là sự kiện không thanh toán gốc và/hoặc lãi Trái Phiếu đến hạn hoặc các trường hợp Tổ Chức Phát Hành mất khả năng thanh toán và các trường hợp vi phạm khác. Chi tiết các Sự kiện vi phạm sẽ được quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu.
- Đại Lý Phát Hành: Ngân hàng TNHH MTV Standard Charter (Việt Nam).
- Đại Lý Đăng Ký, Lưu Ký, Thanh Toán Và Quản Lý Chuyển Nhượng: Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu: Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- Bên Bảo Lãnh: CGIF.
- Tổ Chức Tư Vấn Luật: Chi nhánh Công ty Luật TNHH Quốc tế Việt Nam (VILAF – Hồng Đức).

5. **Mua Lại Trái Phiếu Trước Hạn**

Trái Phiếu sẽ không được mua lại trước hạn trừ một số trường hợp cụ thể sau khi xảy ra Sự kiện vi phạm trên cơ sở tuân theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu.

6. **Một Số Chỉ Tiêu Tài Chính Của Công ty**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Sau khi phát hành (Dự kiến tại thời điểm 31/12/2019)
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	3.365	6.157	7.965	8.661
2	Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	%	1,65	1,24	1,17	1,5
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	651.431	906.102	1.283.483	893.447
4	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	19%	15%	16%	10,3

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất của GELEX và ước tính của GELEX)

7. Thanh Toán Các Khoản Nợ Đến Hạn

Tính đến tháng 11/2019, GELEX đã thanh toán đầy đủ và đúng hạn gốc và lãi của các khoản nợ trái phiếu đến hạn trong 03 năm liền kề trước đợt phát hành Trái Phiếu.

8. Ý Kiến Kiểm Toán

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ứng trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổ Chức Phát Hành tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

9. Phương Thức Phát Hành Trái Phiếu

Trái Phiếu được phát hành dưới hình thức phát hành riêng lẻ thông qua Đại lý phát hành.

10. Phương Thức Thanh Toán Gốc Và Lãi Trái Phiếu

Tổ Chức Phát Hành thanh toán gốc, lãi trái phiếu thông qua Đại Lý Đăng Ký, Lưu Ký, Thanh Toán và Quản Lý Chuyển Nhượng.

Trường hợp việc thanh toán Gốc và Lãi Trái Phiếu được thực hiện bởi CGIF theo Thỏa Thuận Bảo Lãnh, việc thanh toán được thực hiện theo quy định tương ứng tại Thỏa Thuận Bảo Lãnh.

11. Kế Hoạch Thanh Toán Gốc Và Lãi Trái Phiếu

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng các nguồn vốn hợp pháp của Tổ Chức Phát Hành để thanh toán tiền Lãi, Khoản Gốc và các khoản phải thanh toán khác (nếu có) của các Trái Phiếu.

12. Công Bố Thông Tin

- Tổ Chức Phát Hành sẽ chuẩn bị các báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán và các báo cáo tài chính bán niên của Tổ Chức Phát Hành cho mỗi năm tài chính trong suốt giai đoạn kể từ ngày phát hành Trái Phiếu cho đến khi tất cả các Trái Phiếu đã được Tổ Chức Phát Hành mua lại toàn bộ. Tổ Chức Phát Hành đảm bảo gửi các báo cáo tài chính bán niên trong vòng sáu mươi (60) ngày kể từ ngày kết thúc sáu (06) tháng đầu năm tài chính và các báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán trong vòng một trăm hai mươi (120) ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính có liên quan cho các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu (thông qua Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu).
- Tổ Chức Phát Hành sẽ công bố tất cả các báo cáo và thông tin mà Tổ Chức Phát Hành được yêu cầu phải công khai theo quy định của Nghị Định 163 được áp dụng hoặc được quy định là phải cung cấp cho nhà đầu tư Trái Phiếu và Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.

13. Cam Kết Đối Với Nhà Đầu Tư Trái Phiếu

Tổ Chức Phát Hành cam kết:

- 13.1 Có đủ điều kiện để phát hành Trái Phiếu theo quy định của pháp luật;
- 13.2 Thanh toán đầy đủ các khoản tiền liên quan đến Trái Phiếu, bao gồm cả tiền lãi và gốc;
- 13.3 Tuân thủ các nghĩa vụ và thỏa thuận khác của Tổ Chức Phát Hành được quy định tại các văn kiện trái phiếu;
- 13.4 Tuân thủ các quy định của pháp luật áp dụng đối với hoạt động kinh doanh của mình;
- 13.5 Duy trì hiệu lực của tất cả phê duyệt, giấy phép cũng như các điều kiện khác cần thiết và quan trọng để Tổ Chức Phát Hành có thể tuân thủ các nghĩa vụ liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu và thực hiện các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành theo các văn kiện Trái Phiếu;
- 13.6 Sử dụng tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu cho đúng mục đích công bố;
- 13.7 Không sửa đổi điều lệ mà những nội dung sửa đổi làm ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến quyền hay lợi ích của những Chủ Sở Hữu Trái Phiếu; và
- 13.8 Không (i) giải thể hay cho phép bất kỳ việc sáp nhập, chia tách, hợp nhất hoặc tái cơ cấu Tổ Chức Phát Hành nếu những hành động đó dẫn đến việc Tổ Chức Phát Hành chấm dứt tồn tại, hoặc (ii) chuyển nhượng toàn bộ tài sản hoặc gần như toàn bộ trị tài sản của Tổ Chức Phát Hành cho bất kỳ tổ chức/cá nhân nào (ngoại trừ việc chuyển nhượng theo các hoạt động sản xuất kinh doanh bình thường của Tổ Chức Phát Hành mà không gây ra một Bất Lợi Đáng Kể).
- 13.9 Ngoài ra, Tổ Chức Phát Hành cũng tuân thủ các cam kết khác quy định trong Các Điều Kiện Trái Phiếu và các văn kiện Trái Phiếu có liên quan.

14. Đăng Ký, Lưu Ký Trái Phiếu

Trái Phiếu sẽ được đăng ký, lưu ký tại một tổ chức lưu ký được phép trong vòng 10 ngày làm việc sau khi kết thúc đợt phát hành để quản lý số lượng nhà đầu tư theo quy định tại khoản 8 Điều 6 Nghị Định 163.

15. Giao Dịch Trái Phiếu

- Tại bất kỳ thời điểm nào, Trái Phiếu chỉ được giao dịch trong phạm vi dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trừ trường hợp theo quyết định của Tòa án hoặc thừa kế theo quy định pháp luật.

16. Quyền Lợi Và Trách Nhiệm Của Nhà Đầu Tư Trái Phiếu

- 16.1 Người được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký sẽ được xem là chủ sở hữu có toàn quyền cho mọi mục đích liên quan đến Trái Phiếu bao gồm và không hạn chế ở việc chuyển nhượng, cho, tặng, để lại thừa kế, chiết khấu, thế chấp, cầm cố theo quy định của pháp luật và Các Điều Khoản Trái Phiếu.
- 16.2 Chủ sở hữu trái phiếu có quyền nhận tất cả các khoản thanh toán, thông báo, báo cáo và được hưởng các quyền khác liên quan đến Trái Phiếu theo quy định của pháp luật và Các Điều Khoản Trái Phiếu và các văn kiện giao dịch liên quan đến Trái Phiếu.
- 16.3 Nhà đầu tư cam kết có đủ kiến thức và kinh nghiệm và nhà đầu tư đã xem xét tất cả thông tin mà nhà đầu tư tin là cần thiết hoặc thích hợp để đưa ra quyết định cuối cùng liên quan đến việc mua Trái Phiếu của nhà đầu tư.
- 16.4 Quy định cụ thể về các quyền và trách nhiệm của nhà đầu tư mua trái phiếu được thể hiện tại Các Điều Khoản Trái Phiếu.

17. Quyền Và Trách Nhiệm Của Tổ Chức Phát Hành

- 17.1 Tổ Chức Phát Hành có quyền sử dụng toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu để sử dụng theo Mục đích phát hành trái phiếu đã công bố và hưởng các quyền khác của Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật và Các Điều Khoản Trái Phiếu và các văn kiện giao dịch liên quan đến Trái Phiếu.
- 17.2 Tổ Chức Phát Hành sẽ, hoặc bảo đảm Đại Lý Đăng Ký, Lưu Ký, Thanh Toán Và Quản Lý Chuyển Nhượng sẽ, lập (vào Ngày Phát Hành) và lưu giữ (trong suốt kỳ hạn của Trái Phiếu) Sổ Đăng Ký trong đó thể hiện, ngoài các nội dung khác, khoản gốc của các Trái Phiếu, Ngày Phát Hành và mọi giao dịch chuyển nhượng và thay đổi quyền sở hữu đối với các Trái Phiếu và tên, địa chỉ của các chủ sở hữu trái phiếu.
- 17.3 Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán các khoản Gốc, Lãi Trái Phiếu, tất cả các nghĩa vụ khác phải thanh toán liên quan đến Trái Phiếu (nếu có) cho các chủ sở hữu trái phiếu tại mỗi và tất cả các thời điểm Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ thanh toán các khoản này cho các chủ sở hữu trái phiếu và thực hiện toàn bộ các nghĩa vụ khác của Tổ Chức Phát Hành theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu và các văn kiện giao dịch liên quan đến Trái Phiếu.
- 17.4 Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ duy trì tư cách pháp lý của Tổ Chức Phát Hành là một công ty hoạt động theo quy định của Luật Doanh Nghiệp, thực hiện toàn bộ các yêu cầu về công bố thông tin, quản lý sổ sách chứng từ, hệ thống tài chính – kế toán, sửa đổi Điều lệ, thực hiện các nghĩa vụ thuế, các giao dịch... quy định của pháp luật và Các Điều Khoản Trái Phiếu và các văn kiện giao dịch liên quan đến Trái Phiếu.

17.5 Quy định cụ thể về các quyền và trách nhiệm của Tổ Chức Phát Hành được thể hiện tại Các Điều Khoản Trái Phiếu

18. Trách Nhiệm Và Nghĩa Vụ Của Các Tổ Chức Cung Cấp Dịch Vụ

Trách nhiệm và nghĩa vụ của các tổ chức cung cấp dịch vụ liên quan đến việc phát hành trái phiếu được quy định tại Các Tài Liệu Trái Phiếu, bao gồm: Đại Lý Phát Hành Trái Phiếu, Đại Lý Đăng Ký, Lưu Ký, Thanh Toán Và Quản Lý Chuyển Nhượng; Bên Bảo Lãnh; Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Tư Vấn Luật, trong đó:

18.1 Đại Lý Phát Hành Trái Phiếu

Đại Lý Phát Hành Trái Phiếu được chỉ định bởi Tổ Chức Phát Hành, triển khai các dịch vụ liên quan đến tìm kiếm, thu xếp nhà đầu tư tiềm năng đặt mua Trái Phiếu theo thỏa thuận với Tổ Chức Phát Hành.

Các quyền và trách nhiệm của Đại Lý Phát Hành Trái Phiếu được quy định cụ thể tại thỏa thuận dịch vụ giữa Đại Lý Phát Hành Trái Phiếu với Tổ Chức Phát Hành.

18.2 Đại Lý Đăng Ký, Lưu Ký, Thanh Toán Và Quản Lý Chuyển Nhượng

Đại Lý Đăng Ký, Lưu Ký, Thanh Toán Và Quản Lý Chuyển Nhượng được chỉ định bởi Tổ Chức Phát Hành, triển khai các dịch vụ đại lý đăng ký, đại lý lưu ký, đại lý chuyển nhượng, đại lý thanh toán và các dịch vụ khác theo Hợp đồng Đại Lý Đăng Ký, Lưu Ký, Thanh Toán và Quản Lý Chuyển Nhượng.

Các quyền và trách nhiệm của Đại Lý Đăng Ký, Lưu Ký, Thanh Toán Và Quản Lý Chuyển Nhượng được quy định cụ thể tại Các Điều Khoản Trái Phiếu và Hợp đồng Đại Lý Đăng Ký, Lưu Ký, Thanh Toán và Quản Lý Chuyển Nhượng.

18.3 Bên Bảo Lãnh

Bên Bảo Lãnh được chỉ định bởi Tổ Chức Phát Hành, thực hiện bảo lãnh cho các nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành liên quan đến Trái Phiếu.

Quy định cụ thể về các quyền và trách nhiệm của Bên Bảo Lãnh được thể hiện tại Các Điều Khoản Trái Phiếu, Thỏa Thuận Bồi Hoàn Và Bồi Thường (Reimbursement and Indemnity Agreement), Thỏa Thuận Bảo Lãnh (Guarantee Agreement) và các hợp đồng bảo đảm có liên quan.

18.4 Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu

Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu được chỉ định bởi Tổ Chức Phát Hành, triển khai các công việc vì lợi ích và nhân danh các Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.

Các quyền và trách nhiệm của Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu được quy định cụ thể tại Các Điều Khoản Trái Phiếu, Hợp Đồng Với Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu và Thỏa Thuận Bảo Lãnh.

18.5 Tổ Chức Tư Vấn Luật

Tổ Chức Tư Vấn Luật được chỉ định bởi Tổ Chức Phát Hành, triển khai các công việc tư vấn pháp lý, rà soát hồ sơ và cho ý kiến pháp lý theo quy định của pháp luật liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu.

Các quyền và trách nhiệm của Tổ Chức Tư Vấn Luật được quy định cụ thể tại hợp đồng dịch vụ tư vấn pháp lý ký giữa Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Tư Vấn Luật

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2019

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM
TỔNG GIÁM ĐỐC**



NGUYỄN VĂN TUẤN

